

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Quý cổ đông

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

Trụ sở chính: số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.38572764

Fax: 024.38572751

Mã CK: BT1

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Ngọc Diệp

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các tài liệu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tổ chức ngày 04/6/2020. Cụ thể như sau:

- Thời gian họp: 7h30 ngày 04 tháng 6 năm 2020 (Thứ năm)

- Địa điểm họp: Hội trường tầng 4, Trụ sở Công ty – Địa chỉ: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang trung, quận Đống Đa, Tp Hà Nội.

- Website đăng tải tài liệu: [http://pscl.com/Q.H cổ đông/Năm 2020](http://pscl.com/Q.H%20c%30%20d%30%20n%30%20a%30%202020)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Thông báo mời họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Tài liệu họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

NGƯỜI ĐƯỢC UQ CBTT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Lê Ngọc Diệp

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

Số: 251 QĐ/BVTV.1-HĐQT

**QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG
Về việc: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.**

CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY CP BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Căn cứ Nghị quyết số 03/BVTV.1-HĐQT/NKIII của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 15/5/2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

- **Thời gian:** 7 giờ 30 phút ngày 04 tháng 6 năm 2020.

- **Địa điểm:** Hội trường tầng 4, Trụ sở Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương; Địa chỉ: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Điều 2: Điều kiện tham dự cuộc họp.

- Tất cả cổ đông của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương (chốt tại thời điểm 16/3/2020) đều được quyền đăng ký tham dự đại hội.

- Trường hợp cổ đông không thể tham dự đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản đúng theo quy định của Công ty.

Điều 3: Nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán (tóm tắt); Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019.

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019.

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

- Thông qua Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.
- Thông qua phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019; Đề xuất mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

Điều 4: Ban hành kèm theo Quyết định này.

Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban TGD Công ty;
- Trưởng Ban Kiểm soát;
- Lưu: TCHC, VT.

Phương thức gửi:

- Fax; PCN; Bưu điện.
- Mạng nội bộ

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Đặng Văn Thông*
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Thông

Số: **252** TB/BVTV.1-HĐQT

Hà Nội, ngày **15** tháng **5** năm 2020

THÔNG BÁO

*Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
(Thông báo này thay giấy mời)*

Kính gửi: Các cổ đông Công ty

Căn cứ Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương số: 251 QĐ/BVTV.1-HĐQT ngày 15/5/2020.

CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG THÔNG BÁO

1. Triệu tập các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

- Thời gian: 7 giờ 30 phút ngày 04 tháng 6 năm 2020.
- Địa điểm: Hội trường tầng 4, Trụ sở Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương - Địa chỉ: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Nội dung Đại hội gồm:

- + Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán (tóm tắt); Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019.
- + Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- + Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019.
- + Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.
- + Thông qua Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.
- + Thông qua phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019; Đề xuất mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020.
- + Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
- + Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

Chương trình Đại hội (có bản gửi kèm).

2. Các cổ đông đi dự Đại hội phải đăng ký với Ban tổ chức bằng văn bản theo Mẫu quy định. Trường hợp cổ đông không thể tham dự đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng

văn bản theo mẫu quy định của Công ty và chỉ thực hiện uỷ quyền một lần, người được uỷ quyền không được uỷ quyền cho người khác.

3. Quý vị cổ đông xin vui lòng xác nhận sự tham dự bằng Đơn đăng ký tham dự (mẫu số 01), Giấy uỷ quyền (mẫu số 02 đối với trường hợp uỷ quyền cho người khác tham dự) về Ban Tổ chức trước ngày 01/6/2020 theo địa chỉ sau:

- Phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương số 145 Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

- Người liên hệ: Ông Bùi Đình Tráng, Phó Phòng phụ trách Phòng Tổ chức - Hành chính Công ty.

- Điện thoại: 024.3533 0179;

Mobile: 0975230269

- Fax: 024.3857 2751;

- Email: buidinhtrangpsc1@gmail.com

Nếu cổ đông gửi Đơn đăng ký và Giấy uỷ quyền về Công ty qua đường fax hoặc Email thì đề nghị nộp lại bản gốc khi tham dự Đại hội.

Sự tham dự đầy đủ và đúng giờ của Quý vị sẽ góp phần vào thành công của Đại hội./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Ban KS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: TCHC, VT.

Phương thức gửi:

Fax; PCN; Bưu điện.

Mạng nội bộ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Thông

Ghi chú:

- Cổ đông đăng nhập vào trang web của Công ty: <http://www.psc1.com> – mục quan hệ cổ đông để biết thêm thông tin.

- Cổ đông có thể tải các mẫu: Đơn đăng ký, Giấy uỷ quyền tại địa chỉ trang web của Công ty: <http://www.psc1.com>.

- Quý cổ đông hoặc người được uỷ quyền khi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông xin vui lòng mang theo CMND/hộ chiếu, giấy uỷ quyền (nếu là người được uỷ quyền) để đăng ký tư cách cổ đông tham dự.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



ĐƠN ĐĂNG KÝ
THAM DỰ PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

Tên tổ chức/ Tên cổ đông/ Đại diện cổ đông:.....

Mã số cổ đông:

Số CMTND/CNĐKKD.....ngày cấp.....nơi cấp.....

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại/ Fax :

Theo Thông báo số 252 TB/BVTV.1-HĐQT ngày 15/5/2020 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương về việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, tôi xin đăng ký tham dự với số cổ phần biểu quyết làcổ phần, trong đó:

- Số cổ phần sở hữu :cổ phần

- Số cổ phần được uỷ quyền:cổ phần, từ các cổ

đồng:

.....
.....
.....
.....

(kèm theo Giấy uỷ quyền).

Tôi xin cam kết sẽ chấp hành đúng các quy định của Đại hội và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình./.

Ngày.....thángnăm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý: - Đơn đăng ký này gửi về Phòng TCHC Công ty theo thời hạn nêu trong Thông báo mời họp (trước ngày 01/06/2020).

- Trường hợp cổ đông uỷ quyền cho người đại diện tham dự, đơn đăng ký phải được gửi kèm theo Giấy uỷ quyền.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020 - CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Tên tôi là:

CMTND sốcấp ngàynơi cấp

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần

Nay Tôi uỷ quyền cho:

Ông (Bà):

(Gọi tắt là người đại diện)

CMTND sốcấp ngàynơi cấp

Nội dung uỷ quyền:

Người đại diện được thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tất cả các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi sở hữu vào ngày kết sổ.

Người đại diện đồng ý với tôi nội dung uỷ quyền trên và ký chấp thuận dưới đây sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện uỷ quyền này./.

....., ngàytháng năm 2020

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Giấy uỷ quyền này được gửi kèm với bản CMTND photo của Người được uỷ quyền.
- Khi đi họp Người được uỷ quyền phải mang theo CMTND.
- Giấy uỷ quyền này gửi về Phòng TCHC Công ty theo thời hạn nêu trong Thông báo mời họp (trước ngày 01/6/2020).



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG
Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-024-3851 1969, 3533 2267 - Fax: +84-024-3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG
Ngày 04 tháng 6 năm 2020

TT	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
1	7:30 - 8:00	Đăng ký đại biểu tham dự Đại hội	Ban tổ chức
2	8:00 – 8:05	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Ban tổ chức
3	8:05 – 8:10	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm soát
4	8:10 – 8:15	Giới thiệu Chủ tọa Đại hội	Ban tổ chức
5	8:15 – 8:20	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch Giới thiệu Đoàn thư ký và Ban kiểm phiếu	Chủ tọa Đại hội
6	8:20 – 8:25	Thông qua chương trình Đại hội	Chủ tọa Đại hội
7	8:25 – 8:35	Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội	Đoàn Chủ tịch
8	8:35 – 8:45	Báo cáo hoạt động SXKD năm 2019. Phương hướng nhiệm vụ năm 2020	Đại diện HĐQT
9	8:45 – 9:00	Báo cáo: 1. Báo cáo tài chính năm 2019 (tóm tắt): - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 - Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019 - Kết quả chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018 - Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 2. Phương án SXKD năm 2020 Dự kiến tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020	Kế toán trưởng Công ty
10	9:00 – 9:10	Báo cáo của HĐQT năm 2019	Đại diện HĐQT
11	9:10 – 9:20	Báo cáo của BKS năm 2019	Trưởng Ban kiểm soát
12	9:20 – 9:30	Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn	Chủ tịch HĐQT

TT	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
13	9:30 – 9:50	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020	Ban kiểm soát
14	9:50 – 10:10	Việc Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty	Đại diện HĐQT
15	10:10 – 10:50	Thảo luận các nội dung trong chương trình Đại hội	Đoàn Chủ tịch
16	10:50 – 11:10	<p>Biểu quyết các nội dung của Đại hội, gồm:</p> <p>1. Báo cáo hoạt động SXKD năm 2019. Phương hướng nhiệm vụ năm 2020</p> <p>2. Báo cáo tài chính năm 2019</p> <p>- Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2019</p> <p>- Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019</p> <p>- Phương án chi trả tổng số tiền thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019</p> <p>3. Phương án sản xuất, kinh doanh năm 2020</p> <p>Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020</p> <p>4. Báo cáo của HĐQT năm 2019</p> <p>5. Báo cáo của BKS năm 2019</p> <p>6. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn</p> <p>7. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020</p> <p>8. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty</p>	Đoàn Chủ tịch Ban kiểm phiếu
17	11:10 – 11:30	- Thông qua Nghị quyết Đại hội - Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội	Chủ tọa Đại hội Ban kiểm phiếu
18	11:30 – 11:40	Thông qua Biên bản Đại hội	Thư ký Đại hội
19	11:40 – 11:45	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội

BAN TỔ CHỨC



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-4-38511969, 35332267 - Fax: +84-4-38572751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
2. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội.
3. Cổ đông và đại diện cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.
4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.
5. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.
6. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.
7. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội, không uống nước chứa cồn trong suốt thời gian Đại hội.
8. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong phòng họp Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải chuyển sang chế độ im lặng, không được để chuông.

Điều 2. Đoàn Chủ tịch Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm 03 người: 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên của Đoàn Chủ tịch Đại hội. Đoàn Chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình được Đại hội thông qua.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - d. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Đoàn thư ký Đại hội

1. Đoàn thư ký của Đại hội gồm 02 người do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Đoàn thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Đoàn thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch xem xét, quyết định.
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề được cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội.
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên. Trưởng Ban kiểm soát của Công ty là Trưởng Ban thẩm tra

tư cách cổ đông. Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Điều hành và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Đoàn thư ký Đại hội.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.
- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông.
- Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đăng ký tham luận và chuyển cho thư ký Đại hội.
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đăng ký tham luận của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.
- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu đăng ký tham luận của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông.
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 7. Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:
 - Tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình và nội dung của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
 - Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi sổ cổ đông được cấp 01 thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết có ghi rõ mã số cổ đông, họ tên, số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
2. Cách thức biểu quyết:
 - Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý hoặc ý kiến khác) một nội dung bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
 - Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự theo sự điều hành của Ban kiểm phiếu, các cổ đông biểu quyết không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

Điều 8. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết Đại hội phải được biểu quyết thông qua bằng thẻ biểu quyết.

Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua./.

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đặng Văn Thông



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-24-3851 1969, 3533 2267 - Fax: +84-24-3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

Phần thứ nhất
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CƠ BẢN TÁC ĐỘNG ĐẾN KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Tình hình kinh tế xã hội và sản xuất nông nghiệp

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2019 diễn ra trong bối cảnh kinh tế và thương mại toàn cầu suy giảm do cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung vẫn chưa kết thúc cũng như sự bất ổn của các nền kinh tế lớn. Tuy nhiên kinh tế Việt Nam năm 2019 tiếp tục tăng trưởng nhanh, thuộc nhóm các nước có mức tăng trưởng cao nhất trong khu vực và trên thế giới.

Năm 2018 Việt Nam có quy mô kinh tế gần 250 tỷ USD lớn gấp 9,3 lần so với thời điểm bắt đầu đổi mới năm 1986 và gấp gần 1,3 lần so với năm 2015. Tuy nhiên, nếu như năm 2016 chỉ tăng trưởng 6,21% thì năm 2019 đạt tăng trưởng lên đến 7,02%, đưa quy mô nền kinh tế năm 2019 đạt hơn 262 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay.

Năm 2019, Việt Nam không chỉ đạt được tăng trưởng nhanh hàng đầu khu vực cũng như trên thế giới mà còn duy trì được nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát chỉ 2,79%, mặt bằng lãi suất và tỉ giá luôn duy trì ổn định trong bối cảnh các thị trường tài chính toàn cầu đầy biến động; Cán cân ngân sách tính đến ngày 23/12 là thặng dư, tỉ lệ nợ công giảm từ hơn 64% GDP vài năm trước về còn khoảng 56% GDP; Quy mô xuất nhập khẩu hơn 517 tỷ USD, cán cân thương mại hàng hóa đạt thặng dư kỷ lục gần 10 tỷ USD, dự trữ ngoại hối gần 80 tỷ USD...

Năm 2019, là năm thứ 2 liên tiếp đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó 7 chỉ tiêu vượt kế hoạch; Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đồng thời với nâng cao chất lượng tăng trưởng; Kinh tế vĩ mô ổn định vững chắc hơn.

Tốc độ tăng GDP cả năm đạt 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra (từ 6,6% đến 6,8%), thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao hàng đầu khu vực và thế giới. Mô hình tăng trưởng chuyển dịch tích cực, giảm dần phụ thuộc vào khai

khoáng và tăng tín dụng; đóng góp của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày càng tăng.

Ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2019 tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án, kế hoạch cơ cấu lại ngành toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, vận hành theo cơ chế thị trường, ứng dụng khoa học công nghệ mới là động lực chủ yếu tạo giá trị gia tăng và đổi mới mô hình tăng trưởng; vượt qua thách thức, khai thông thị trường xuất nhập khẩu; môi trường đầu tư được cải thiện, sức cạnh tranh quốc gia của nông sản hàng hóa có nhiều tiến bộ. Hoàn thành và vượt 03/04 chỉ tiêu, đó là: Kim ngạch xuất khẩu NLTS ước đạt 41,3 tỷ USD, thặng dư thương mại đạt mức cao 10,4 tỷ USD, tăng 19,3%; Tỷ lệ che phủ của rừng đạt 41,85%; Tỷ lệ xã đạt tiêu chí nông thôn mới là 54%, có 111 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Chỉ tiêu đạt thấp là tăng trưởng GDP 2,2% (chủ yếu do bệnh dịch tả lợn châu Phi làm giảm khoảng 1,1% tăng trưởng toàn ngành).

- Khó khăn

Mặc dù bức tranh nông nghiệp 2019 có nhiều điểm sáng, nhưng nông nghiệp, nông thôn nước ta vẫn còn nhiều thách thức. Cụ thể, thị trường tiêu thụ ngày càng biến động, nguy cơ rủi ro; trong khi năng lực quản trị công tác dự báo cung, cầu còn bất cập; chưa giải quyết dứt điểm việc gỡ “Thẻ vàng” của EC đối với đánh bắt hải sản; sản phẩm cây công nghiệp giá cả bất lợi; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát (sâu keo mùa thu hại ngô, dịch tả lợn châu phi làm giảm 1,1% tăng trưởng toàn ngành; quản lý an toàn thực phẩm (ATTP) vẫn rất khó khăn, phức tạp; tình hình hạn hán và xâm nhập mặn ở đồng bằng sông Cửu Long, lũ lụt ở các tỉnh miền núi phía Bắc và Bắc Trung Bộ...

2. Tình hình dịch hại và bảo vệ thực vật

Năm 2019, sản xuất nông nghiệp trong điều kiện thời tiết bất thường: Vụ Đông Xuân đầu vụ thời tiết tương đối thuận lợi, cây lúa sớm bén rễ và đẻ nhánh nhưng trong giai đoạn lúa sinh trưởng, thời tiết trái vụ, nắng nóng kéo dài khiến lúa trở bông cho thu hoạch sớm, làm giảm năng suất (0,7 tạ/ha). Trên cây ngô do sâu keo mùa thu gây hại trên địa bàn cả nước, đặc biệt là các tỉnh miền Bắc và Bắc Trung Bộ làm giảm diện tích rất lớn.

Do yêu cầu phải đảm bảo an toàn thực phẩm và nông sản xuất khẩu nên một số thuốc BVTV đã đăng ký trừ dịch hại trên cây rau, cây ăn quả bị cấm sản xuất, kinh doanh. Dịch hại chính mà công ty có thể mạnh về sản phẩm như đạo ôn, sâu cuốn lá và rầy nâu lại xuất hiện ở mức thấp, không bùng phát trên diện rộng, đặc biệt là các tỉnh phía Bắc. Một số cây trồng chính thuộc nhóm cây lương thực giảm diện tích canh tác. Vì vậy, sự cạnh tranh về chất lượng sản phẩm và giá cả đối với các mặt hàng trong sản xuất kinh doanh thuốc BVTV ngày càng gay gắt.

3. Chính sách pháp luật đối với sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật

Nhiều quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý thuốc bảo vệ thực vật và phân bón mới được ban hành, với xu thế càng thắt chặt về sản xuất và kinh doanh. Một số hoạt chất trong lộ trình cấm như Glyphosate, Chlorpyrifos Ethyl và Fipronil. Biến động về giá nguyên liệu đầu vào tăng rất lớn, đặc biệt là nguồn hàng có nguồn gốc từ Trung Quốc... đã tác động không nhỏ đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2019

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn: Nguyên liệu đầu vào giá tăng cao, khan hiếm nên nhiều lúc không mua được; văn bản liên quan đến quản lý thuốc BVTV thay đổi nhanh chóng gây thiệt hại cho doanh nghiệp; thị trường cạnh tranh quyết liệt; sản xuất, kinh doanh giống cây trồng thường gặp nhiều rủi ro. Tuy nhiên HĐQT, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty đã nỗ lực phấn đấu không ngừng để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Do vậy kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 vượt kế hoạch đề ra: Tổng doanh thu đạt hơn 465,7 tỷ đồng, vượt 16,76% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế tăng 4,77% so với kế hoạch và tăng 0,14% so với năm 2018; thu nhập bình quân của người lao động vượt 21,60% so với kế hoạch và tăng 6,05% so với năm 2018.

Công tác nhập khẩu và mua nguyên liệu cho sản xuất:

- a. Nhập ngoại nguyên liệu, thành phẩm:
 - Tổng số lô hàng nhập khẩu trong năm: 68 lô hàng.
 - Số lượng nhập: 4.140.620 tấn
 - Giá trị: 10.352.003,5 USD.
- b. Nhập nội:
 - Số lô nhập: 14 lô hàng.
 - Số lượng: 191,196 tấn
 - Giá trị: 14.940.904.000 VNĐ

1.1. Kết quả kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Mức đạt năm 2019
1.	Sản lượng hàng bán ra (tấn)	100	5.161
1.1.	<i>Thuốc trừ sâu</i>	19,93	976,95
1.2.	<i>Thuốc trừ bệnh</i>	5,67	292,67
1.3.	<i>Thuốc trừ cỏ</i>	72,28	3.730,82
1.4.	<i>Thuốc khác</i>	1,74	89,65
1.5.	<i>Giống</i>	1,38	70,76
2.	Tổng doanh thu (tr/đồng)		465.744

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Mức đạt năm 2019
3.	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)		13.925.432.868
4.	Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)		11.080.146.677
5.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)		2.111

Năm 2019 tuy doanh số tăng 16,76% so với kế hoạch nhưng lợi nhuận trước thuế chỉ tăng 5,34% so với kế hoạch và giảm hơn so với năm 2018 tới 0,70%; thu nhập của người lao động tăng 6,05% so với năm 2018 và vượt kế hoạch 21,60%.

Doanh số tăng nhưng lợi nhuận trước thuế giảm so với năm 2018 là do mặt hàng Công ty có lợi nhuận thấp là Bravo 480SL lượng bán tăng (trong lộ trình loại ra khỏi danh mục và cấm nhập).

Đặc biệt giống cây trồng giảm rất lớn 65,46 % so với năm 2018 (204,84) do sâu keo mua thu gây hại trên cây ngô dẫn đến người nông dân bỏ và chuyển sang giống chuyên gen.

1.2. Kết quả sản xuất năm 2019

Sản xuất trong năm 2019 của toàn Công ty đạt 5.329,64 tấn bằng 92,66% so với năm 2018 (5.752,05). Cụ thể như sau:

1.2.1. Công tác sản xuất:

a. Phân bố sản xuất theo chủng loại thuốc:

Đơn vị tính: tấn

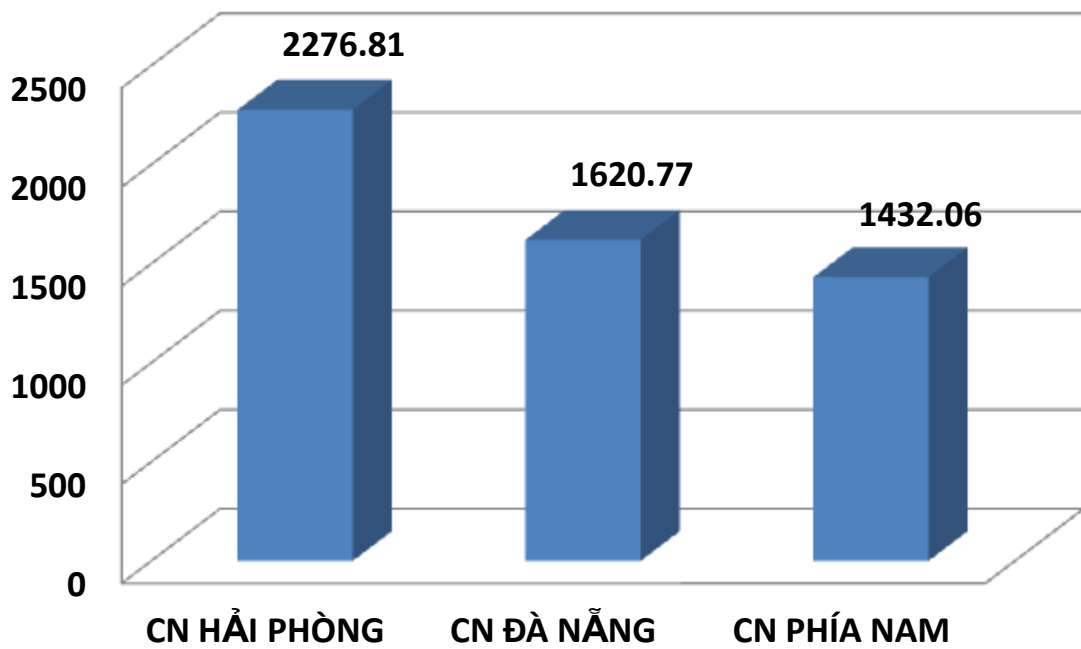
TT	Loại thuốc	Chi nhánh Hải Phòng	Chi nhánh Đà Nẵng	Chi nhánh Phía Nam	Tổng số
1	Thuốc trừ sâu	379,56	774,08	162,55	1.316,20
2	Thuốc trừ bệnh	140,83	0,00	31,99	172,82
3	Thuốc trừ cỏ	1730,18	846,69	1.236,79	3.813,67
4	Thuốc ĐHST & Phân bón lá	26,24	0,00	0,73	26,96
5	Toàn công ty	2.276,81	1.620,77	1.432,06	5.329,64

b. Phân bố sản xuất theo các đơn vị :

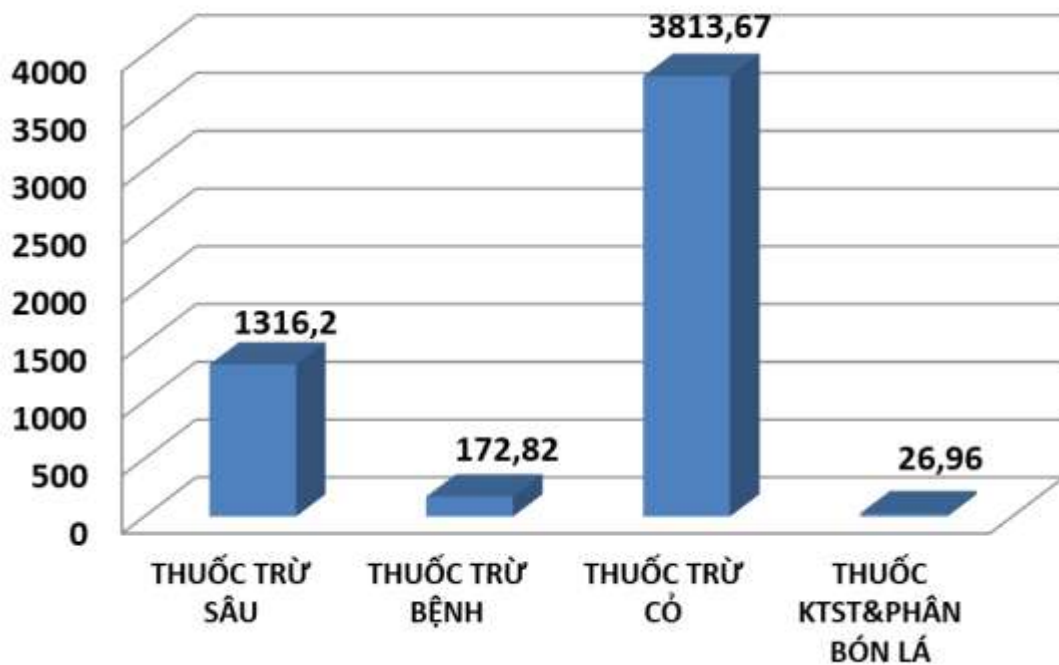
Đơn vị tính: tấn

TT	Đơn vị	Chế biến	Sang chai	Đóng gói	Tổng số
1	Chi nhánh Hải Phòng	234,30	1.788,98	316,09	2.276,81
2	Chi nhánh Đà Nẵng	529,42	475,77	615,08	1.620,77
3	Chi nhánh Phía Nam	62,10	1.312,57	67,52	1.432,06
4	Toàn công ty	825,82	3.577,22	998,69	5.329,64

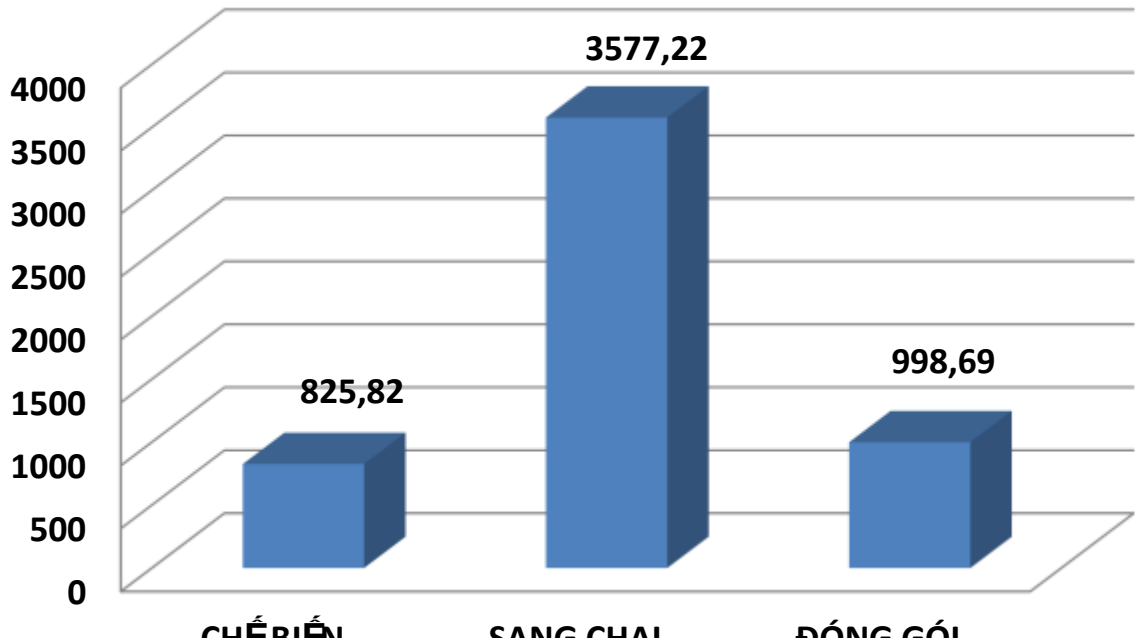
PHÂN BỐ SẢN XUẤT THEO CÁC ĐƠN VỊ



PHÂN BỐ SẢN XUẤT THEO CÁC LOẠI THUỐC

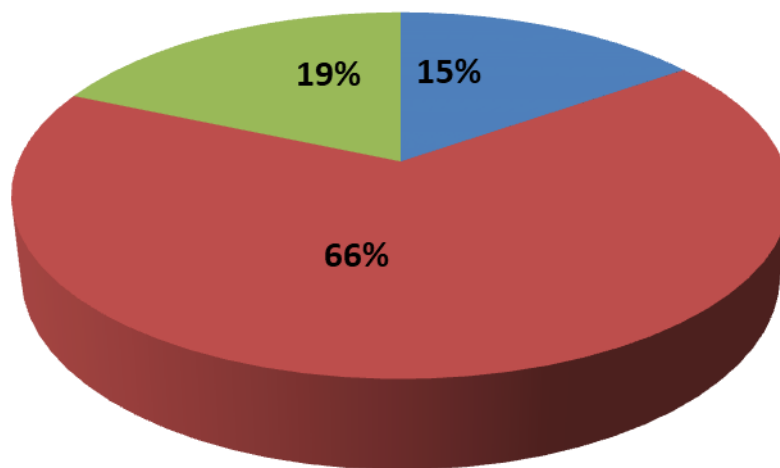


CHẾ BIẾN-SANG CHAI-ĐÓNG GÓI TOÀN CÔNG TY



CHẾ BIẾN-SANG CHAI-ĐÓNG GÓI TOÀN CÔNG TY

■ CHẾ BIẾN ■ SANG CHAI ■ ĐÓNG GÓI



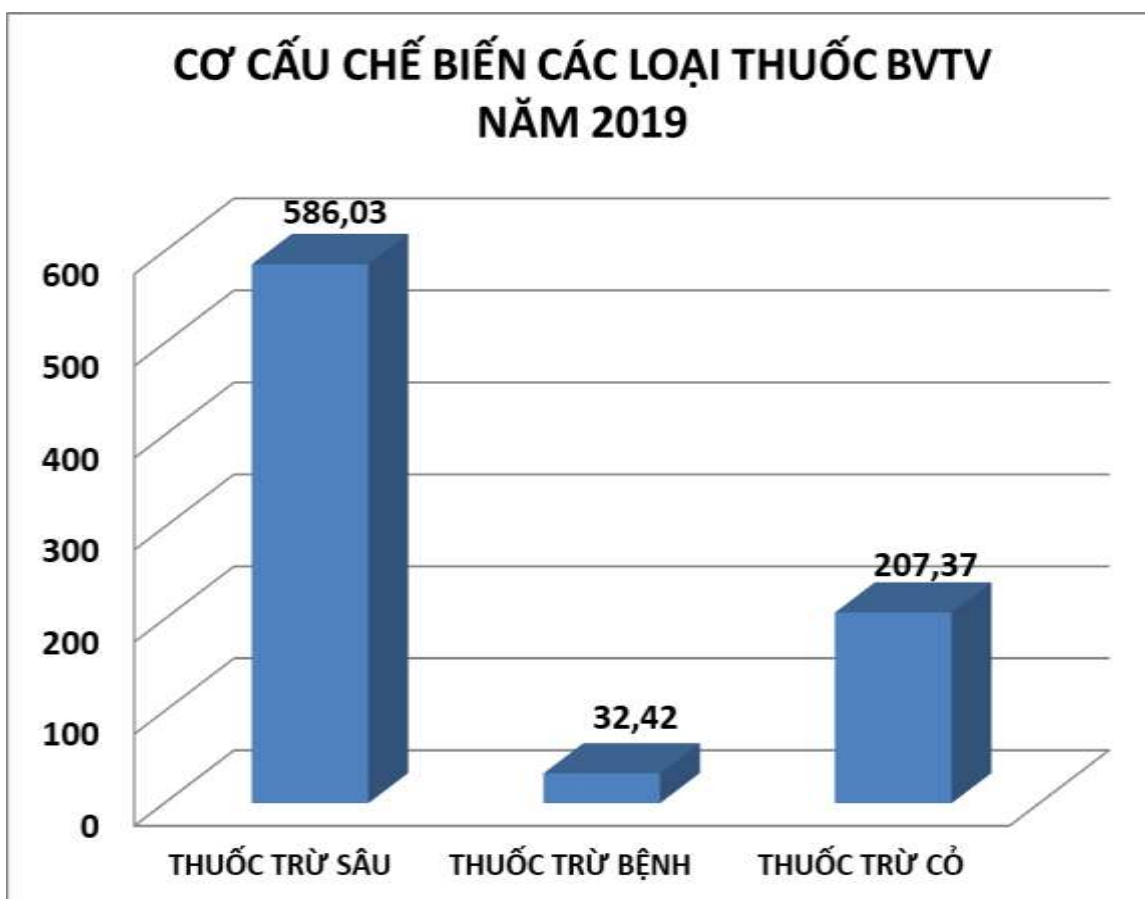
- Cơ cấu sản xuất: Vẫn tập trung nhiều trong sản xuất thuốc trừ cỏ, chiếm tỷ lệ lớn (66,00%); thuốc trừ sâu, trừ bệnh giảm so với năm 2018.

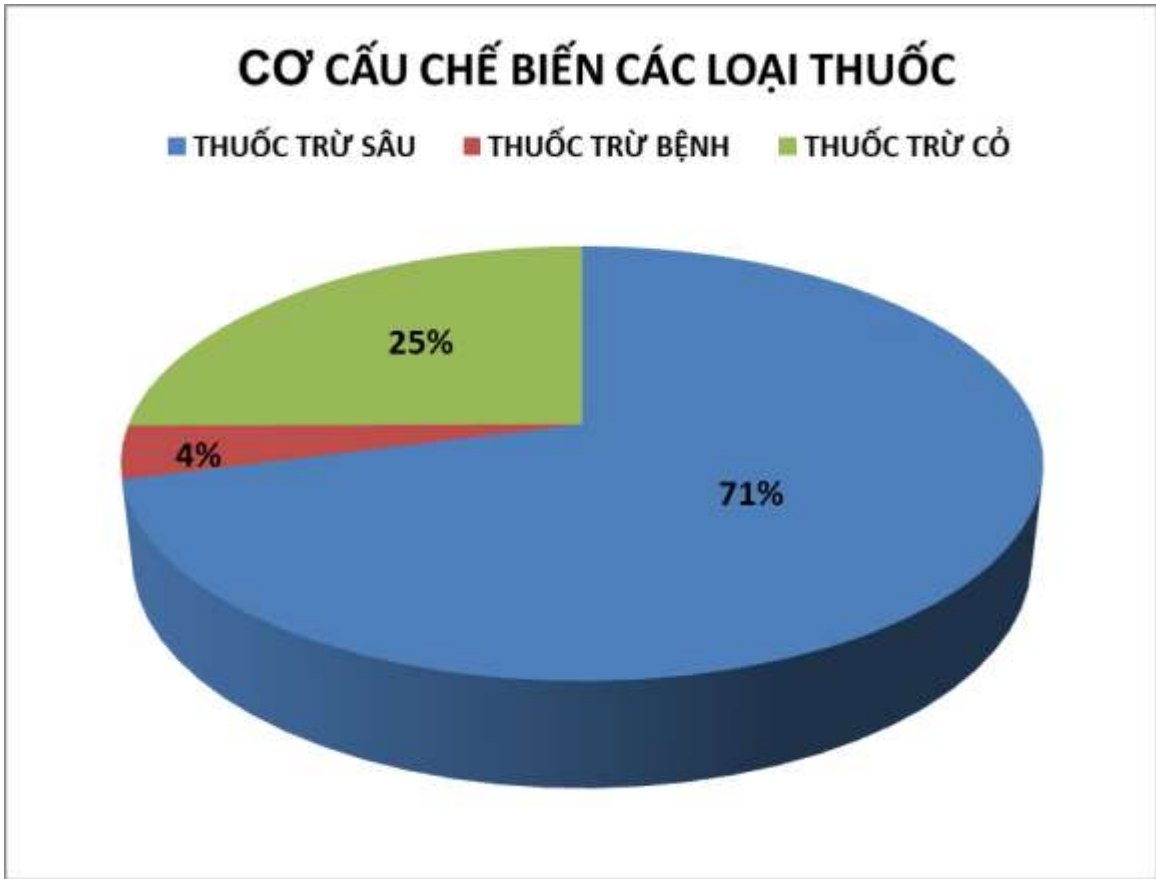
- Sản xuất thuốc trừ cỏ ở Chi nhánh Hải Phòng cao do cung cấp chủ yếu cho thị trường phía Bắc; sản xuất thuốc trừ sâu ở Chi nhánh Đà Nẵng giảm 37,40

% so với năm 2018 (845,53) do sản phẩm dạng hạt (Basitox) chứa hoạt chất Diazinon bị cấm.

1.2.2 Công tác sản xuất chế biến:

STT	LOẠI THUỐC	CN HẢI PHÒNG	CN ĐÀ NẴNG	CN PHÍA NAM	TỔNG CỘNG
1	Thuốc trừ sâu	158,69	365,24	62,10	586,03
2	Thuốc trừ bệnh	32,42	0	0	32,42
3	Thuốc trừ cỏ	43,19	164,18	0	207,37
4	Thuốc khác	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		234,30	529,42	62,10	825,82





Trong năm 2019, sản lượng chế biến chủ yếu là thuốc trừ sâu, trong khi sản lượng thuốc trừ cỏ ở mức trung bình và thuốc trừ bệnh có sản lượng thấp nhất.

- Chế biến **thuốc trừ sâu** đạt **586,03 tấn**, chiếm **71%** tổng lượng thuốc chế biến; được thực hiện tại cả 3 xưởng sản xuất, trong đó nhiều nhất tại chi nhánh Đà Nẵng (774.08 tấn)

- Chế biến **thuốc trừ bệnh** đạt **32,42 tấn**, chiếm **4%** tổng lượng thuốc chế biến; được thực hiện hoàn toàn tại chi nhánh Hải Phòng

- Chế biến **thuốc trừ cỏ** đạt **207,37 tấn**, chiếm **25%** tổng lượng thuốc chế biến; được thực hiện tại 2 xưởng Hải Phòng và Đà Nẵng, trong đó nhiều hơn ở chi nhánh Đà Nẵng

Tổng số lượng thuốc bảo vệ thực vật được **CHẾ BIẾN** trong năm 2019 (825,82 tấn) **GIẢM 29,6%** so với năm 2018 (1.173,67 tấn).

1.2.3 Công tác sản xuất sang chai, đóng gói:

Công tác sản xuất sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật của Công ty năm 2019 như sau:

STT	LOẠI THUỐC	ĐV TÍNH	CN HẢI PHÒNG	CN ĐÀ NẴNG	CN PHÍA NAM	TỔNG
1	Thuốc trừ sâu	Tấn	202,87	408,84	100,45	712,16
2	Thuốc trừ bệnh	Tấn	108,41	0,00	31,99	140,40
3	Thuốc trừ cỏ	Tấn	1.686,99	682,51	1.236,79	3.606,30
4	Thuốc khác	Tấn	26,24	0,00	0,73	26,96
TỔNG CỘNG		Tấn	2.024,51	1.091,35	1.369,96	4.485,82

Tổng số lượng thuốc BVTV **sang chai, đóng gói** của toàn Công ty là: **4.485,82 tấn**, trong đó:

*** Thuốc trừ sâu:**

Lượng TTS sang chai, đóng gói là **712,16 tấn** chiếm **15,8%** tổng lượng thuốc BVTV sang chai, đóng gói của toàn Công ty năm 2019.

- So với năm 2018 (1.143,48 tấn), lượng TTS sang chai, đóng gói năm 2019 (712,16 tấn) giảm 37,7%

*** Thuốc trừ bệnh:**

Lượng TTB sang chai, đóng gói là **140,40 tấn** chiếm **3,1%** tổng lượng thuốc BVTV sang chai, đóng gói của toàn Công ty năm 2019.

- So với năm 2018 (187,69 tấn), lượng TTB sang chai, đóng gói năm 2019 (140,40 tấn) giảm **25,2%**

*** Thuốc trừ cỏ:**

Lượng TTC sang chai, đóng gói là **3.606,30 tấn** chiếm **80,3%** tổng lượng thuốc BVTV sang chai, đóng gói toàn Công ty năm 2019.

- Lượng TTC sang chai, đóng gói của toàn Công ty năm 2019 (3.606,30 tấn) tăng **10,7%** so với năm 2018 (3.219,91 tấn).

*** Các loại thuốc khác:**

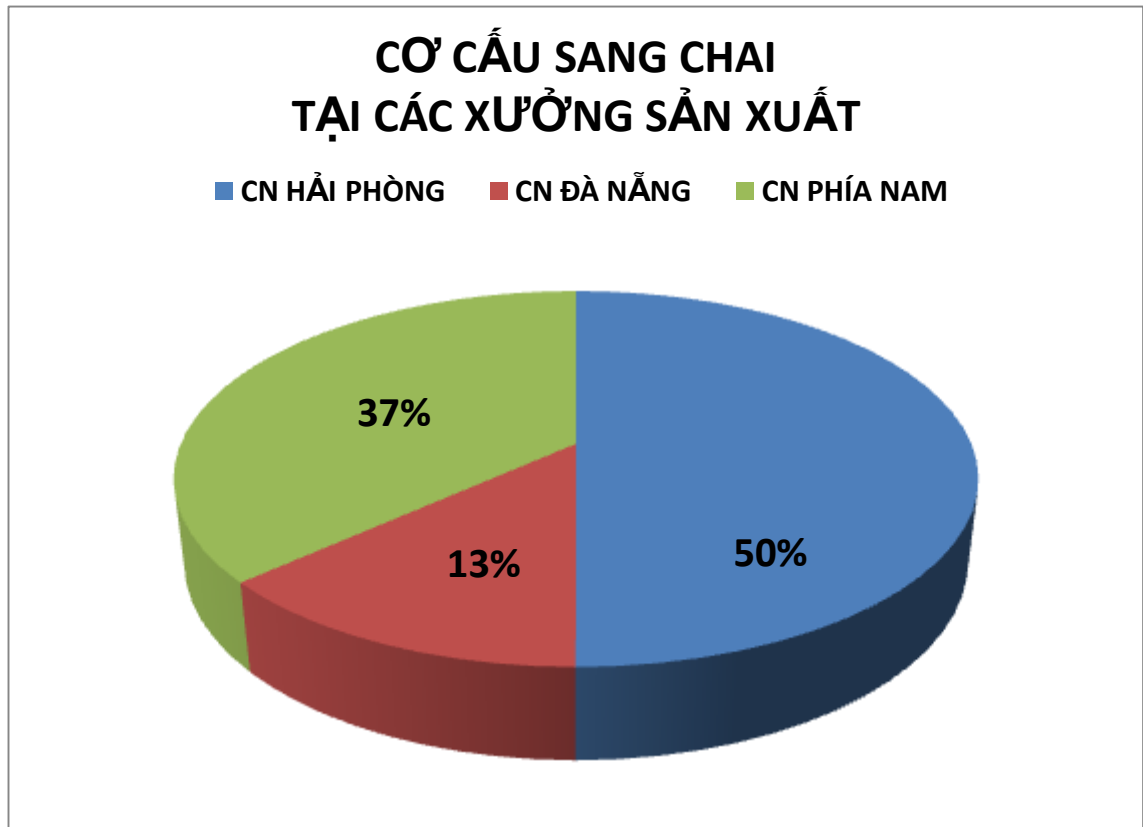
Công ty còn sản xuất đóng gói phân bón và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng với số lượng ít ở chi nhánh Hải Phòng, chiếm 0,60 % trong toàn khối lượng sang chai, đóng gói thuốc BVTV của Công ty.

Lượng sản xuất thuốc ĐHST (26,96 tấn) giảm 1,3% so năm 2018 (27,32 tấn).

▪ **Sang chai:**

Đơn vị tính: tấn

STT	LOẠI THUỐC	CN HẢI PHÒNG	CN ĐÀ NẴNG	CN PHÍA NAM	TỔNG CỘNG
1	Thuốc trừ sâu	149,66	30,67	81,55	261,87
2	Thuốc trừ bệnh	31,34	0,00	11,27	42,61
3	Thuốc trừ cỏ	1.607,58	445,11	1.219,75	3.272,43
4	Thuốc khác	0,44	0	0	0,44
TỔNG CỘNG		1.789,02	475,78	1.312,57	3.577,37



Công tác sang chai được thực hiện gần phân nửa tại chi nhánh Hải Phòng, chiếm 54%; 32% được thực hiện tại chi nhánh Phía Nam, còn lại lượng vừa, chiếm 14% được thực hiện tại chi nhánh Đà Nẵng.

▪ **Đóng gói**

Đơn vị tính: tấn

STT	LOẠI THUỐC	CN HẢI PHÒNG	CN ĐÀ NẴNG	CN PHÍA NAM	TỔNG CỘNG
1	Thuốc trừ sâu	71,22	378,18	18,90	468,30
2	Thuốc trừ bệnh	77,07	0,00	20,72	97,79
3	Thuốc trừ cỏ	79,41	237,41	17,05	333,86
4	Thuốc khác	25,84	0	0,73	26,56
TỔNG CỘNG		253,54	615,59	57,40	926,53



Năm 2019, chi nhánh Đà Nẵng vẫn phần lớn thực hiện đóng gói, chiếm 64% lượng thuốc toàn Công ty, tăng nhẹ 3% so với năm ngoái. Chi nhánh Hải Phòng tăng 4% và giảm 7% tại chi nhánh Phía Nam.

2. Đầu tư cho sản xuất kinh doanh

Trong năm 2019 Công ty đã thực hiện được:

- Mua máy vận nắp chai tự động, đầu tư hệ thống phòng cháy chữa cháy tại Chi nhánh Đà Nẵng.
- Mua đất xây trụ sở văn phòng, máy đóng gói thuốc bột dạng xoay tròn túi, lắp đặt sàn thao tác tại Xưởng chi nhánh Phía Nam.
- Xây trụ sở Chi nhánh Nam Trung Bộ.
- Sửa chữa văn phòng làm việc Chi nhánh Phú Yên.

Các cơ sở sản xuất của Công ty được cải thiện đầu tư cải tạo, đáp ứng yêu cầu về điều kiện sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng của sản phẩm.

3. Quản lý chất lượng và môi trường

- Công tác quản lý chất lượng sản phẩm được duy trì thường xuyên; sản phẩm của Công ty luôn đảm bảo chất lượng, được khách hàng đánh giá cao và tín nhiệm sử dụng.

- Trong năm 2019, Công ty tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo TCVN 9001: 2015, ISO 14001: 2015.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

- Công ty thường xuyên rà soát, sắp xếp, cải tiến hệ thống quản lý để phù hợp với sự phát triển của Công ty. Đặc biệt chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục nghiên cứu, phát triển thị trường theo chiều sâu; đăng ký mở rộng một số tên thuốc và khảo nghiệm theo dõi một số giống lúa, ớt để phục vụ cho sản xuất, kinh doanh.

- Tìm kiếm đối tác và các hoạt chất mới thay thế các sản phẩm không còn phù hợp để đáp ứng đa dạng bộ sản phẩm phục vụ cho yêu cầu sản xuất kinh doanh.

- Cải tiến bao bì mẫu mã sản phẩm phù hợp với yêu cầu về bảo quản, thẩm mỹ và cạnh tranh trên thị trường ngày càng cao.

- Cải thiện môi trường làm việc, quan tâm chăm sóc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động.

Phần thứ hai PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

I. Chỉ tiêu phấn đấu

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng doanh thu (VNĐ)	466.464.472.532	350.500.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	13.925.432.868	12.509.285.429
3	Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	11.080.146.677	10.007.428.343
4	Nộp ngân sách (VNĐ)	21.374.946.603	16.631.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	16	16
6	Thu nhập bình quân (VNĐ/người/tháng)	12.436.843	10.709.722

II. Các giải pháp thực hiện

1. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, đảm bảo hài hoà giữa chỉ tiêu doanh số và lợi nhuận đạt được các chỉ tiêu của phương án sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2. Đăng ký và tìm các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật thay thế các sản phẩm bị cấm và trong lộ trình cấm.

3. Tìm các loại giống cây trồng tốt tiến hành khảo nghiệm, theo dõi để bổ sung vào bộ sản phẩm của Công ty.

4. Tăng cường công tác quản lý vật tư, tiền vốn, hàng hoá, công nợ và thực hiện tốt các chính sách thuế đối với Nhà nước. Thực hiện kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm quyền lợi và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động và cổ đông.

5. Tập trung xây dựng kế hoạch và chương trình tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực trong Công ty. Tiếp tục bố trí sắp xếp lại tổ chức, bộ máy, nhân sự phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc. Xây dựng cơ chế, chính

sách tiền lương, thu nhập ổn định, tạo động lực để thu hút và phát triển được nguồn nhân lực có chất lượng cao.

6. Đầu tư thêm máy móc thiết bị để dần thay thế và cải tạo công nghệ sản xuất hợp lý theo hướng nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm và cải thiện môi trường lao động.

7. Thực hiện nghiêm túc qui định của pháp luật về vệ sinh công nghiệp, an toàn phòng chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường.

8. Quan tâm đời sống người lao động, đẩy mạnh các phong trào thi đua trong toàn Công ty./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Đặng Văn Thông



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-24-3851 1969, 3533 2267 - Fax: +84-24-3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019
PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

PHẦN I: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 (tóm tắt).

I. KẾT QUẢ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

(Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán - AASC theo báo cáo số: 030320.013/BCTC.KT3, ngày 03 tháng 3 năm 2020).

Ý kiến của kiểm toán viên

Số: 030320.013/BCTC.KT3

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được lập ngày 27 tháng 02 năm 2020 từ trang 05 đến trang 37, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đáng giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phó Tổng giám đốc

Phạm Anh Tuấn (đã ký) ngày 03 tháng 3 năm 2020

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số : 0777-2018-002-1

1. Cơ cấu vốn năm 2019

	Tỷ lệ	Số đầu năm 01/01/2019	Tỷ lệ	Số cuối năm 31/12/2019
	%	VNĐ	%	VNĐ
1.1. Vốn điều lệ:	100%	52.500.000.000	100%	52.500.000.000
		CP		CP
1.2. Tổng số cổ phần:		5.250.000		5.250.000
Trong đó:				
1.2.1. Số cổ phần của các nhà đầu tư là cán bộ công nhân viên công ty.	70,58%	3.705.369	63,90%	3.354.869
1.2.2. Số cổ phần của các nhà đầu bên ngoài công ty.	29,42%	1.544.631	36,10%	1.895.131

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Chi tiêu	Tấn
2.1. Sản lượng hàng hoá bán ra:	5.161 VNĐ
2.2. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	466.464.472.532
2.3. Các khoản giảm trừ:	
2.4. Tổng doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ:	466.464.472.532
2.5. Tổng chi phí:	452.539.039.664
2.6. Tổng lợi nhuận trước thuế:	13.925.432.868
2.7. Lợi nhuận để tính thuế TNDN:	14.226.430.956
2.8. Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: [2.8.1+ 2.8.2 + 2.8.3]	2.889.264.391
Trong đó:	
2.8.1. Thuế TNDN được ưu đãi, miễn giảm (do cổ phần hóa)	0
2.8.2. Chi phí thuế TNDN hiện hành phải nộp	2.845.286.191
2.8.3. Chi phí thuế TNDN của năm 2018 phải nộp (theo Biên bản quyết toán thuế của Cục thuế TP Hà Nội).	43.978.200
2.9. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019: [2.6 - 2.8.2]	11.080.146.677
2.10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	2.111
2.11. Thù lao của thành viên BKS (Không làm việc tại Công ty):	16.905.600
2.12. Lợi nhuận năm 2019 còn lại để trích lập các quỹ và chia cổ tức: [2.6 – (2.8.1 + 2.8.2)]	11.080.146.677

3. Một số chỉ tiêu thực hiện năm 2019

Đơn vị tính: VNĐ

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện năm 2019	TH 2019 so TH 2018 (%)	TH 2019 so KH 2019 (%)
1	2	3	4	5	6	7
1	Tổng doanh thu	450.213.460.553	398.888.000.000	466.464.472.532	103,61	116,94
2	Tổng chi phí	436.189.620.038	385.668.608.693	452.539.039.664	103,7	117,3
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	14.023.840.515	13.219.391.307	13.925.432.868	99,3	105,34
4	Thuế TNDN	2.959.331.485	2.643.878.261	2.845.286.191	96,15	107,62
5	Nộp ngân sách	20.174.851.668	17.231.000.000	21.374.946.603	105,95	124,05
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.064.509.030	10.575.513.046	11.080.146.677	100,14	104,8
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.108	2.014,3	2.111	100,14	104,82
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	11.727.818	10.227.692	12.436.843	106,05	121,60

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn: Nguyên liệu đầu vào giá tăng cao, khan hiếm nên nhiều lúc không mua được; quy định về quản lý thuốc BVTV thay đổi nhanh chóng, đặc biệt là việc cấm sử dụng một số hoạt chất như Trichlorfon (Ofatox, Dip), Paraquat (Fansipan), Carbendazim (Cavil), 2,4-D (Rada), Chlorpyrifos Ethyl (Victory), Diazinon (Basitox) và Fipronil (Tango) gây thiệt hại rất nhiều cho doanh nghiệp; thị trường cạnh tranh khốc liệt, chi phí vận chuyển hàng hóa tăng cao; sản xuất, kinh doanh giống cây trồng thường gặp nhiều rủi ro. Tuy nhiên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty đã nỗ lực phấn đấu không ngừng để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Các chỉ tiêu cơ bản đều vượt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua: Tổng doanh thu đạt hơn 466,4 tỷ đồng, tăng 16,9% so với kế hoạch và tăng 3,6% so với năm 2018; Lợi nhuận trước thuế giảm 0,7% so với kế hoạch và tăng 5,34% so với năm 2018; Thu nhập bình quân của người lao động tăng 6,05% so với kế hoạch và tăng 21,6% so năm 2018.

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với nhà nước

	VNĐ
4.1. Tổng số thuế đã nộp:	21.375.946.603
Trong đó:	
- Thuế giá trị gia tăng (hàng nhập khẩu nước ngoài và trong nước):	14.176.979.776
- Thuế nhập khẩu:	370.166.890
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	3.948.527.462
- Thuế thu nhập cá nhân:	2.189.430.819
- Thuế đất, các loại thuế khác:	690.841.656
4.2. Tổng số thuế còn phải nộp đến thời điểm 31/12/2019:	1.532.688.529
Trong đó:	
- Thuế giá trị gia tăng:	294.282.232
- Thuế nhập khẩu:	0
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	627.186.339
- Thuế thu nhập cá nhân:	612.065.363
- Thuế tài nguyên:	-845.405

5. Đầu tư mua sắm TSCĐ trong năm

	VND
5.1. Tổng mức đầu tư mới và tăng khác:	10.848.186.734
Trong đó:	
- Đầu tư cho xây dựng cơ bản:	704.557.006
- Đầu tư mua sắm máy móc, trang thiết bị, phương tiện vận tải:	2.339.679.728
- Đầu tư nhận giấy chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh:	7.803.950.000
- Đầu tư mua bản quyền giống Ngô PSC-102 và PSC-747	0
5.2. Tổng mức giảm trong năm:	435.487.273
Trong đó:	
- Giảm thanh lý:	435.487.273
- Giảm khác:	0

6. Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động

	NGƯỜI
Tổng số lao động:	312
Trong đó:	
- Người lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ:	99
- Lao động phục vụ sản xuất:	97
- Lao động làm công tác bán hàng:	116
	VND
Thu nhập bình quân/người/tháng:	12.436.843

7. Đánh giá tỷ suất lợi nhuận sau thuế

	%
7.1. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu:	2,38
7.2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản:	4,02
7.3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu:	10,85
7.4. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ:	21,10

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH GỒM CÓ

- 01 Bản ý kiến của kiểm toán viên.
- 01 Bảng cân đối kế toán năm 2019 đến thời điểm 31/12/2019.
- 01 Bảng báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 đến thời điểm 31/12/2019.
- 01 Bảng lưu chuyển tiền tệ năm 2019 đến thời điểm 31/12/2019.
- 01 Bảng thuyết minh báo cáo tài chính năm 2019 đến thời điểm 31/12/2019.
- 01 Phụ lục số 01: Tài sản cố định hữu hình.
- Bảng tài sản cố định vô hình.
- Bảng thông tin chi tiết liên quan đến các khoản vay ngắn hạn.
- Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu.

Báo cáo tài chính đã được gửi đến:

- Cơ quan liên quan, gồm:
 - Cục thuế Thành phố Hà Nội.
 - Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
 - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
 - Các ngân hàng thương mại có quan hệ giao dịch.
- Công ty:
 - Hội đồng quản trị.
 - Ban kiểm soát.
 - Ban Tổng Giám đốc Công ty.

III. TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG (Tại thời điểm 16/3/2020):

Nội dung thông tin cổ đông	Số lượng CP	%/Vốn điều lệ
1. Phân chia theo cổ đông lớn và cổ đông nhỏ:	5.250.000	100
- Cổ đông lớn (từ 5%/VĐL trở lên):	2.292.112	43,66
- Cổ đông nhỏ:	2.957.888	56,34
2. Phân chia tỷ lệ theo cổ đông tổ chức và cá nhân:	5.250.000	100
- Cổ đông tổ chức:	29.060	0,55
- Cổ đông cá nhân:	5.220.940	99,45
3. Phân chia theo cổ đông trong nước và nước ngoài:	5.250.000	100
- Cổ đông trong nước:	5.250.000	100,000
- Cổ đông nước ngoài:	0	0
4. Phân chia theo cổ đông ngoài và cổ đông trong Công ty	5.250.000	100
- Cổ đông bên ngoài:	1.895.131	36,1
- Cổ đông là cán bộ công nhân viên công ty:	3.354.869	63,9
Tổng cộng	5.250.000	100

IV. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Căn cứ khoản 3 Điều 7 Thông tư số 187/2013/TT-BTC (Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận); Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất **Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019** như sau:

1. Phân phối lợi nhuận

Chỉ tiêu	VND
1.1. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN:	11.080.146.677
1.2. Thù lao, HĐQT, BKS: Thành viên kiểm soát ngoài Công ty	18.784.000
1.2. Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:	11.061.362.677

2. Trích lập các quỹ

	%	VND
2.1. Lợi nhuận năm 2019 còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:	100	11.061.362.677
Trích lập các quỹ. Trong đó:		
- Quỹ đầu tư phát triển:	10	1.106.136.267
- Quỹ khen thưởng phúc lợi:	5	553.068.133
2.2. Lợi nhuận năm 2019 còn lại sau khi trích lập các quỹ:	85	9.402.158.277
2.3. Lợi nhuận năm 2018 để lại chuyển sang năm 2019:		6.795.318.606
Trong đó:		
- Chi nộp thuế TNDN bổ sung theo Biên bản quyết toán thuế năm 2018 của Cục thuế TP Hà Nội:		43.978.200
- Chi nộp thuế TNDN khác:		0
2.4. Lợi nhuận còn lại năm 2018 chuyển sang năm 2019:		6.751.340.406
2.5. Tổng lợi nhuận: LN còn lại năm 2018 + LN năm 2019 (2.2 + 2.4):		16.153.498.683
2.6. Lợi nhuận năm 2019 để lại chuyển sang năm 2020:		7.753.498.683
2.7. Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức năm 2019:		8.400.000.000

3. Chia cổ tức

	%	VNĐ
3.1. Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức năm 2019:		8.400.000.000
3.2. Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ:	16	

V. PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO CHO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

1. Kết quả chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018	%	VNĐ
Kế hoạch (Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2018: Mức thù lao cho HĐQT và BKS/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	132.661.404
Thực tế chi trả	1,2	132.662.000
2. Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019		
Kế hoạch (Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019: Mức thù lao cho HĐQT và BKS/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	132.758.893
Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS	1,2	132.662.000

PHẦN II: PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Tình hình kinh tế năm 2020:

- Nền kinh tế trong nước bị ảnh hưởng nặng nề của chiến tranh thương mại Mỹ -Trung, đồng thời dịch bệnh Covid 19 (SARS COV 2) đang bùng phát mạnh trên toàn thế giới và cả ở Việt Nam. Điều này chắc chắn gây rất nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật nói riêng trong đó có Công ty chúng ta bởi phần lớn nguyên liệu hàng hóa phải nhập khẩu từ Trung Quốc.

- Biến đổi khí hậu, đặc biệt là tình hình xâm nhập mặn ở các tỉnh Phía Nam đang diễn ra gay gắt, gây thiệt hại nghiêm trọng cho nền sản xuất nông - lâm nghiệp nước nhà.

- Tình hình lạm phát cũng như tỷ giá hối đoái giữa đồng tiền Việt Nam và Đô la Mỹ có xu hướng tăng.

- Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật ngày càng khốc liệt, trong khi đó dịch hại ít xuất hiện

- Nhiều sản phẩm chủ lực của Công ty đã và sẽ bị loại ra khỏi danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam do nhà nước cấm sử dụng một số hoạt chất, gồm: Trichlorfon (Ofatox, Dip), Paraquat (Fansipan), Carbendazim (Cavil), 2,4-D (Rada), Chlorpyrifos Ethyl (Victory), Diazinon (Basitox) và Fipronil (Tango)...

- Trước tình hình khó khăn nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty tập trung phòng chống dịch Covid 19 (SARS COV 2) theo chỉ đạo của Chính phủ nhằm giảm thiểu thiệt hại có thể xảy ra với Công ty; quản lý chặt chẽ chi phí, hạn chế rủi ro về công nợ, kiên quyết thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí để quyết tâm phấn đấu thực hiện đạt kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau:

Phương án sản xuất kinh doanh 2020

	TÂN	
2.1. Sản lượng:	2.788	
	VND	
2.2. Tổng doanh thu:	350.500.000.000	
Trong đó:		
- Doanh thu giống cây trồng:		12.417.630.782
- Doanh thu thuốc trừ sâu:		100.154.587.191
- Doanh thu thuốc trừ bệnh:		53.448.174.659
- Doanh thu thuốc trừ cỏ:		167.994.746.501
- Doanh thu thuốc trừ ốc:		11.078.997.207
- Doanh thu phân bón, điều hòa sinh trưởng cây trồng:		5.405.863.660
2.3. Chi phí:	337.990.714.571	
- Chi phí giá vốn:		273.390.000.000
- Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp:		45.203.683.333
- Chi phí lãi vay và các chi phí khác:		8.133.031.238
- Chi phí hỗ trợ bán hàng:		7.040.000.000
- Chi phí quảng cáo, giới thiệu sản phẩm:		4.224.000.000
2.4. Tổng lợi nhuận trước thuế:	12.509.285.429	
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:		2.501.857.086
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:		10.007.428.343
- Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:		10.007.428.343
2.5. Trích lập các quỹ:		
	%	VND
- Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:	100	10.007.428.343
+ Quỹ đầu tư, phát triển:	10	1.000.742.834
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	5	500.371.417
+ Lợi nhuận còn lại năm 2020 sau khi đã trích lập các quỹ:	85	8.506.314.092
+ Lợi nhuận còn lại năm 2019 chuyển sang 2020		7.753.498.683
- Lợi nhuận của năm 2020 để lại chuyển sang năm 2021:		7.859.812.775
- Lợi nhuận để chia cổ tức năm 2020:		8.400.000.000
- Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%):	16	
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: đ/1 cổ phiếu		1.906,1
2.6. Nộp ngân sách nhà nước:		
		VND
Nộp ngân sách nhà nước năm 2020		16.631.000.000
2.7. Kế hoạch đầu tư:	12.000.000.000	

- Mua sắm tài sản cố định (Đầu tư máy móc, trang thiết bị cho xưởng sản xuất; xây dựng văn phòng làm việc tại Chi nhánh Phía Nam, triển khai áp dụng phần mềm quản trị doanh nghiệp):	9.000.000.000
- Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh:	3.000.000.000
2.8. Kế hoạch nguồn vốn:	226.975.991.162
a. Vốn đầu tư chủ sở hữu:	57.226.360.000
Trong đó:	
+ <i>Vốn điều lệ:</i>	52.500.000.000
+ <i>Thặng dư vốn:</i>	4.726.360.000
b. Vốn vay:	145.000.000.000
c. Vốn khác:	
Trong đó:	26.961.231.922
<i>Vốn chủ sở hữu (Chuyển từ quỹ PTSX đầu tư mua sắm TSCĐ):</i>	26.961.231.922
2.9. Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động:	
	NGƯỜI
a. Tổng số lao động:	300
Trong đó:	
- <i>Người lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ:</i>	99
- <i>Lao động trực tiếp sản xuất:</i>	86
- <i>Lao động làm công tác bán hàng:</i>	115
	VND
b. Thu nhập bình quân/người/tháng:	10.709.722

3. Kế hoạch chi trả tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020

Kế hoạch chi trả tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020 là 1,2%/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức.

4. Kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán

Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập là *Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC* để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đặng Văn Thông



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-24-38511969, 35332267 - Fax: +84-24-38572751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

BÁO CÁO **CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**

- Thực hiện điểm c khoản 2 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;
- Thực hiện Điều 9 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Về kinh tế - xã hội:

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2019 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại. Căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung và vấn đề địa chính trị càng làm gia tăng đáng kể tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, gây ảnh hưởng không nhỏ tới niềm tin kinh doanh, quyết định đầu tư và thương mại toàn cầu. Sự biến động khó lường trên thị trường tài chính - tiền tệ quốc tế, giá dầu diễn biến phức tạp tác động đến tăng trưởng tín dụng, tâm lý và kỳ vọng thị trường. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng tích cực trong năm 2018, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng cũng phải đối mặt không ít khó khăn, thách thức với thời tiết diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng cây trồng; ngành chăn nuôi gặp khó khăn với dịch tả lợn châu Phi diễn ra tại tất cả 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tăng trưởng chậm lại của một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực.

1.2. Về sản xuất nông lâm nghiệp:

Năm 2019 các ngành nghề thuộc lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, dịch vụ... có mức tăng trưởng tốt đóng vai trò lớn trong mức tăng trưởng GDP cả nước đạt 7,02 % . Riêng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2019 đạt mức tăng trưởng thấp do hạn hán, biến đổi khí hậu ảnh hưởng tới năng suất và sản lượng cây trồng, ngành chăn nuôi chịu thiệt hại nặng nề bởi dịch tả lợn châu Phi, nông sản gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ và giá xuất khẩu. Tăng trưởng của khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2019 đạt 2,01%, chỉ cao hơn mức tăng 1,36% của năm 2016 trong giai đoạn 2011-2019. Ngành nông nghiệp đạt mức tăng thấp 0,61%, là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011-2019, đóng góp 0,07 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh

tế; ngành lâm nghiệp tăng 4,98% nhưng chiếm tỷ trọng thấp nên chỉ đóng góp 0,04 điểm phần trăm. Điểm sáng của khu vực này là ngành thủy sản tăng trưởng khá ở mức 6,3%, đóng góp 0,21 điểm phần trăm do sản lượng nuôi trồng và khai thác đạt khá.

1.3. Về chính sách, quy định của nhà nước có liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV:

- Nhà nước tiếp tục tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật theo xu hướng loại bỏ dần những hoạt chất hóa học có độc tính cao, khuyến khích canh tác hữu cơ, hạn chế sử dụng các thuốc bảo vệ thực vật trong canh tác nông nghiệp.

- Trong năm 2019, việc đăng ký các thuốc mới để thay thế cho một số hoạt chất thuốc BVTV bị cấm sử dụng trong năm 2018 và cấm sử dụng trong năm 2019, gồm: Trichlorfon (Ofatox, Dip), Fipronil (Tango), Chlorpyrifos ethyl (Victory), Glyphosate... gặp nhiều khó khăn về mặt thủ tục. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển sản phẩm mới và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các chính sách về môi trường, phòng cháy chữa cháy, điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, chính sách lao động... đều có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện năm 2019	TH 2019 so TH 2018 (%)	TH 2019 so KH 2019 (%)
1	2	3	4	5	6	7
1	Tổng doanh thu	450.213.460.553	398.888.000.000	466.464.472.532	103,61	116,94
2	Tổng chi phí	436.189.620.038	385.668.608.693	452.539.039.664	103,7	117,3
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	14.023.840.515	13.219.391.307	13.925.432.868	99,3	105,34
4	Thuế TNDN	2.959.331.485	2.643.878.261	2.845.286.191	96,15	107,62
5	Nộp ngân sách	20.174.851.668	17.231.000.000	21.374.946.603	105,95	124,05
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.064.509.030	10.575.513.046	11.080.146.677	100,14	104,8
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.108	2.014,3	2.111	100,14	104,82
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	11.727.818	10.227.692	12.436.843	106,05	121,60

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Các chỉ tiêu theo kế hoạch:
 - + Doanh thu: Vượt 16,94% kế hoạch và tăng 3,61% so với năm 2018.
 - + Lợi nhuận trước thuế TNDN: Vượt 5,34% kế hoạch; giảm 0,7 % so với năm 2018.
 - + Lãi cơ bản/cổ phiếu: Vượt 4,82% kế hoạch và tăng 0,14% so với năm 2018.
 - + Thu nhập bình quân/người/tháng: Tăng 21,6% so với kế hoạch; tăng 6,05% so với năm 2018.
 - + Nộp ngân sách: Vượt 24,05% kế hoạch; tăng 5,95% so với năm 2018.
- Công tác quản lý tài sản, tiền, hàng chặt chẽ; thu hồi công nợ đảm bảo theo quy định.
- Công tác sản xuất được đầu tư trang thiết bị, máy móc phù hợp để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; đảm bảo cung ứng tương đối đủ, kịp thời theo yêu cầu của thị trường.
- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và của cổ đông.

Tuy nhiên trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Đăng ký sản phẩm mới để thay thế cho các sản phẩm của công ty đã bị cấm sản xuất và loại bỏ khỏi danh mục thuốc bảo vệ thực vật chưa thực hiện được do rất nhiều khó khăn bởi các quy định, thủ tục đăng ký. Việc phát triển các sản phẩm mới và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm đang có của công ty còn hạn chế (phân bón, thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc gia dụng).
- Công tác đầu tư theo nghị quyết của HĐQT tuy được triển khai nhưng tiến độ triển khai còn chậm.
- Nhà xưởng sản xuất còn nhiều bất cập chưa đầu tư cải tạo, gặp khó khăn khi lắp đặt dây chuyền sản xuất và máy móc thiết bị mới cho sản xuất để thay thế các thiết bị cũ.
- Các khoản nợ khó đòi tồn tại lâu dài còn chưa giải quyết xử lý được.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy chế hoạt động của HĐQT.

1.1. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức chỉ đạo thực hiện đúng, đủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, trong đó hoàn thành Nghị quyết của ĐHCĐ về các chỉ tiêu lợi nhuận trong Phương án sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Trong năm 2019 HĐQT Công ty tiếp tục thực hiện công tác sắp xếp lại bộ máy phù hợp với tình hình thực tế và bổ nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty theo đúng thẩm quyền.

1.2. Thực hiện Quy chế hoạt động của HĐQT:

- HĐQT họp thường kỳ và đột xuất, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp để chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và xử lý các vấn đề phát sinh đúng quy định.

- Cuộc họp của HĐQT thực hiện đúng quy định; nội dung cuộc họp đều được thư ký HĐQT ghi chép đầy đủ trong Sổ biên bản họp của HĐQT; Nghị quyết các cuộc họp HĐQT được ban hành kịp thời. Tại các cuộc họp, tất cả các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ.

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Đặng Văn Thông	Chủ tịch	5/5	100	
2	Ông Đỗ Đức Cơ	Phó Chủ tịch	5/5	100	
3	Ông Phan Văn Tùng	Ủy viên	5/5	100	
4	Ông Vũ Thiện Giáo	Ủy viên	4/5	80	Đi công tác
5	Ông Nguyễn Ngọc Long	Ủy viên	5/5	100	

Trong năm 2019 HĐQT Công ty đã họp 05 lần; biểu quyết và ban hành Nghị quyết của HĐQT. Cụ thể như sau:

Số NQ	Ngày	Nội dung
01/BVTV.1-HĐQT/NKIII	18/3/2019	<p>1. Tiếp tục triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh phục vụ vụ Xuân 2019, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn.</p> <p>2. Triển khai phương án áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành doanh nghiệp. Đầu tư kinh phí thuê viết phần mềm quản lý toàn bộ các hoạt động liên quan, quản lý mua hàng, bán hàng, quản lý sản xuất, quản lý tài sản, quản lý tài chính, tiền lương v.v... Giao cho các thành viên HĐQT phối hợp chỉ đạo các đơn vị thực hiện.</p> <p>3. Phê duyệt nội dung Chương trình, danh mục tài liệu, báo cáo trình Đại hội và ngày tổ chức Đại hội: 24/4/2019.</p> <p>4. Giao cho các thành viên HĐQT triển khai lập</p>

Số NQ	Ngày	Nội dung
		<p>báo cáo theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.</p> <p>5. Giao cho Ban Tổ chức Đại hội và các Tiểu Ban thực hiện các nhiệm vụ soạn thảo báo cáo, chuẩn bị công tác lễ tân, khánh tiết và phục vụ để tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.</p> <p>6. Giao cho ông Đỗ Đức Cơ và bà Nguyễn Thị Kim Xuân chủ trì, chỉ đạo Phòng TCHC hoàn thiện hồ sơ triệu tập đại hội, gửi thông báo cho cổ đông và công bố trên Website của Công ty theo quy định. Đồng thời chủ trì rà soát lại nội dung các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>7. Giải thể Phòng Phát triển sản phẩm; Miễn nhiệm chức vụ Phó Phòng Phụ trách đối với ông Đỗ Đức Tú và Phó Phòng đối với ông Nguyễn Thế Mạnh.</p> <p>8. Sáp nhập Phòng Vật tư vào Phòng CNSX; Miễn nhiệm chức vụ Trưởng Phòng đối với ông Nguyễn Ngọc Long; Hội đồng quản trị giao cho ông Nguyễn Ngọc Long làm nhiệm vụ thành viên HĐQT chuyên trách, phụ trách công tác đầu tư máy móc thiết bị, công tác môi trường, PCCC của các Xưởng sản xuất và các công tác khác do Chủ tịch HĐQT phân công.</p> <p>9. Giải thể Ban Dự án chiến lược; Miễn nhiệm chức vụ Trưởng ban đối với ông Nguyễn Đức Khánh.</p> <p>10. Bổ nhiệm lại cán bộ quản lý (có Tờ trình của Tổng Giám đốc kèm theo).</p>
02/BVTV.1-HĐQT/NKIII	4/4/2019	<p>1. Thống nhất việc mua đất làm trụ sở làm việc của Chi nhánh Phía Nam thuộc Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương tại TP Hồ Chí Minh, kinh phí dự kiến 10 (mười) tỷ đồng trong thời gian Quý 3,4 năm 2019. Giao Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện và báo cáo HĐQT Công ty.</p> <p>2. Triển khai công tác chỉ đạo sản xuất, kinh doanh phục vụ sản xuất vụ Xuân 2019; Công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn; Kiểm tra, kiểm kê định kỳ.</p> <p>3. Phê duyệt nội dung Báo cáo trình Đại hội;</p>

Số NQ	Ngày	Nội dung
		<p>Giao Ban Tổ chức Đại hội và các Tiểu ban phục vụ Đại hội triển khai thực hiện công tác tổ chức, in ấn tài liệu và phục vụ đại hội. Tiểu ban Tài liệu và Tiểu ban khánh tiết, Tiểu ban phục vụ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện.</p> <p>4. Phê duyệt Báo cáo thường niên năm 2018.</p> <p>5. Phê duyệt Phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018, Trình đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>6. Giao cho các thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát tiếp tục chỉ đạo công tác tổ chức, phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 trang trọng, chu đáo.</p>
03/BVTV.1-HĐQT/NKIII	06/8/2019	<p>1. Thành lập Ban Đầu tư và giao cho một thành viên HĐQT làm trưởng ban, trực tiếp phối hợp với các Phòng Ban, các Chi nhánh có xưởng sản xuất và các đơn vị tư vấn, đối tác để xây dựng thiết kế kỹ thuật, lập dự toán xây dựng và lắp đặt hệ thống máy móc thiết bị phù hợp với yêu cầu.</p> <p>2. Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Long, thành viên HĐQT làm Trưởng ban Đầu tư.</p>
04/BVTV.1-HĐQT/NKIII	08/10/2019	<p>1. Phê duyệt phương án đầu tư kinh phí xây dựng Văn phòng làm việc Chi nhánh Nam Trung Bộ tại thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Kinh phí đầu tư dự kiến khoảng 2 tỷ đồng.</p> <p>2. Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất đối với khu đất Kho trung chuyển tại xã Hoàng Phú, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.</p> <p>3. Tiếp tục theo dõi, làm việc với UBND thành phố Hà Tĩnh và UBND tỉnh Hà Tĩnh để giải quyết đền bù đối với lô đất 523 m² tại 160 Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh (gần khách sạn Ngân Hà).</p>
05/BVTV.1-HĐQT/NKIII	30/12/2019	<p>1. Phê duyệt hệ thống Thang, bảng lương năm 2020.</p> <p>2. Phê duyệt và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hồng</p>

Số NQ	Ngày	Nội dung
		<p>Mãn giữ chức vụ Kế toán trưởng Chi nhánh Phú Yên.</p> <p>3. Thành lập Chi nhánh Công ty tại Thanh Hóa trên cơ sở nâng cấp Tổ Bán hàng Khu vực I.</p> <p>4. Đổi tên gọi các Tổ Bán hàng Khu vực thành Đơn vị bán hàng khu vực, đồng thời đổi tên chức danh Tổ trưởng Tổ Bán hàng khu vực thành Giám đốc bán hàng khu vực.</p> <p>5. Đầu tư kinh phí sửa chữa, cải tạo nâng cấp xưởng sản xuất số 1 tại Chi nhánh Hải Phòng với kinh phí dự trù từ 1,3 đến 1,5 tỷ đồng.</p>

2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc

Căn cứ Nghị quyết của các lần họp, Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện. Kết quả như sau:

Trong năm 2019 Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung trong Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Về cơ bản các vấn đề đã thực hiện xong, đạt kết quả tốt; tuy nhiên còn một số nội dung chưa thực hiện xong, gồm: đầu tư hệ thống phần mềm quản lý; đầu tư hệ thống xử lý khí, bụi của xưởng Đà Nẵng để hoàn thành báo cáo công trình bảo vệ môi trường của cơ sở sản xuất triển khai chậm tiến độ vì vậy thời gian dự kiến hoàn thành vào tháng 6 năm 2020.

3. Kết quả giám sát đối với cán bộ quản lý

Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tốt việc giám sát cán bộ quản lý do HĐQT bổ nhiệm. HĐQT Công ty thường xuyên theo dõi, đánh giá và cân nhắc khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý trên cơ sở hiệu quả công việc được giao.

4. Sự phối hợp chỉ đạo giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Việc phối hợp giữa các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc được thực hiện chặt chẽ, thường xuyên, đạt hiệu quả cao trong công tác chỉ đạo và thực hiện nghị quyết của HĐQT.

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ và tổ chức triển khai, thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.

5. Chi phí, thù lao cho HĐQT

5.1. Chi phí cho hoạt động của HĐQT: Không.

5.2. Thù lao cho các thành viên HĐQT: Các thành viên HĐQT được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Thực tế chi trả thù lao cho HĐQT năm 2018 như sau:

Số TT	Họ và tên	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức chi trả (đ/hệ số)	Số tiền (VNĐ)
1	Đặng Văn Thông	18	12	1.174.000	21.132.000
2	Đỗ Đức Cơ	16	12	1.174.000	18.784.000
3	Phan Văn Tùng	14	12	1.174.000	16.436.000
4	Vũ Thiện Giáo	14	12	1.174.000	16.436.000
5	Nguyễn Ngọc Long	14	12	1.174.000	16.436.000
6	Nguyễn Thị Kim Xuân (Thư ký HĐQT)	8	12	1.174.000	9.392.800
Tổng số tiền:					98.616.000

- Năm 2019: Chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo kế hoạch (Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019) với mức chi trả là 1,2%/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức. Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT năm 2019 như sau:

Số TT	Họ và tên	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức chi trả (đ/tháng)	Số tiền (VNĐ)
1	Đặng Văn Thông	18	12	1.174.000	21.132.000
2	Đỗ Đức Cơ	16	12	1.174.000	18.784.000
3	Phan Văn Tùng	14	12	1.174.000	16.436.000
4	Vũ Thiện Giáo	14	12	1.174.000	16.436.000
5	Nguyễn Ngọc Long	14	12	1.174.000	16.436.000
6	Nguyễn Thị Kim Xuân (Thư ký HĐQT)	8	12	1.174.000	9.392.000
Tổng số tiền:					98.616.000

- Năm 2020: Tổng số tiền thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 biểu quyết thông qua, HĐQT thực hiện và báo cáo cụ thể trong báo cáo năm sau.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

Ngoài nhiệm vụ chung, HĐQT Công ty chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tập trung thực hiện một số việc chủ yếu sau:

1. Thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

2. Tập trung nguồn lực để mở rộng thị trường nhằm phát triển doanh số; Quản lý tiền hàng chặt chẽ; Sử dụng tài sản hiện có của Công ty một cách hiệu quả; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Tăng cường công tác kiểm tra các

đơn vị, kịp thời xử lý các phát sinh nhằm thực hiện đúng quy định của nhà nước, của Công ty.

3. Cung ứng đủ, kịp thời sản phẩm đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của thị trường.

4. Thực hiện đầu tư theo Nghị quyết của HĐQT. Quản lý chặt chẽ hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng để giảm thiểu rủi ro và có hiệu quả cao./.

Hà Nội, ngày 4 tháng 6 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đặng Văn Thông



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84-4-3857 2765, 3533 2267 - Fax: +84-4-3857 2751

E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đã thực hiện nhiệm vụ kiểm soát đối với hoạt động của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 một số nội dung chủ yếu như sau:

I. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Năm 2019, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trên một số nội dung chính như sau:

- Thực hiện các quyền giám sát việc thực thi Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc thực thi nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, bảo vệ quyền lợi của cổ đông Công ty.
- Giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Giám sát, đánh giá về tình hình đầu tư của Công ty, các dự án đã và đang triển khai theo nghị quyết của HĐQT.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty; Báo cáo tài chính do Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC.

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu thành viên BKS	Số buổi tham dự họp BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Lê Ngọc Diệp	Trưởng ban	14/4/2016	3/3	100%
2	Ông Trần Văn Biên	Thành viên	14/4/2016	3/3	100%
3	Bà Vũ Thị Thanh Huyền	Thành viên	14/4/2016	3/3	100%

Trong năm 2019 Ban kiểm soát đã họp 03 lần để lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và triển khai công tác kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty. Nội dung cụ thể như sau:

TT	Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung họp
1	20/3/2019	3/3	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định và đánh giá báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty. - Xem xét và đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên. - Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Công ty. - Đánh giá công tác kiểm tra giám sát tính tuân thủ các quy định của các thành viên HĐQT, Ban TGD và các vị trí quản lý khác trong Công ty - Thống nhất nội dung đưa vào báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018; dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát.
2	15/7/2019	3/3	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét và đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty 6 tháng đầu năm 2019. - Đánh giá hoạt động của các chi nhánh, tổ bán hàng đã được Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong 6 tháng đầu năm. - Đánh giá về công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty. - Lên kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2019.
3	09/10/2019	3/3	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, đánh giá các hoạt động đầu tư mua đất xây trụ sở văn phòng Chi nhánh Phía Nam, xây trụ sở làm việc Chi nhánh Nam Trung Bộ và đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh của Công ty. - Lên kế hoạch kiểm soát công nợ quá hạn và đề phòng rủi ro tài chính năm 2019 - Lên kế hoạch kiểm tra và kiểm kê định kỳ tại một số đơn vị

2. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019

Việc chi trả lương và thù lao cho Ban kiểm soát đã được Công ty thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và các quy định hiện hành; Các thành viên Ban kiểm soát đã nhận lương và thù lao, cụ thể như sau:

+ Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty: Nhận thù lao năm 2018 là: 15.262.000 đồng/năm. Ngoài ra hưởng lương và các chế độ khác theo quy định của Công ty.

+ Ông Trần Văn Biên và Bà Vũ Thị Thanh Huyền thành viên Ban kiểm soát nhận thù lao năm 2018 là: 9.392.000 đồng/người/năm.

- Được thanh toán đầy đủ các chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí hợp lý khi thực thi các hoạt động của Ban kiểm soát.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2019

1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Trong năm 2019, trong bối cảnh vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, nền kinh tế nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo, cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuộc bảo vệ thực vật của Việt Nam trong năm 2019 gặp rất nhiều khó khăn do tác động của biến đổi khí hậu ngày càng khắc nghiệt, giá nguyên liệu đầu vào biến động thất thường. Tuy nhiên, bằng sự nỗ lực, cố gắng rất lớn cùng sự đoàn kết của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành mọi chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động trong Công ty.

Các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so với KH
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	398.888	466.464	116,9
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	385.669	452.539	117,3
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	17.231	21.375	124,1
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	10.576	11.080	104,8
5	Tỷ lệ cổ tức	%	16	16 (dự kiến)	100
6	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr.đ/tháng	10.228	12.437	121,6

2. Tình hình thực hiện các kế hoạch đầu tư, mua sắm và sửa chữa TSCĐ năm 2019:

STT	Hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	Số tiền đầu tư (đ)	Thời điểm đầu tư	Tiến độ dự án
I	Chi nhánh Đà Nẵng					
1	Mua máy vận nắp chai tự động	Cái	1	299.392.000	T8/2019	Đã thực hiện
2	Đầu tư hệ thống phòng cháy chữa cháy	Hạng mục	1	797.407.728	T8/2019	Đã thực hiện
II	Chi nhánh Phía Nam					
1	Mua đất xây trụ sở văn phòng chi nhánh Phía Nam	m2	105	7.803.950.000	T9/2019	Đã thực hiện
2	Máy đóng gói thuốc bột dạng xoay tròn túi	Cái	1	1.169.500.000	T12/2019	Đã thực hiện
3	Lắp đặt sàn thao tác tại Xưởng chi nhánh Phía Nam	Hạng mục	1	290.981.551	T10/2019	Đã thực hiện
III	Chi nhánh Nam Trung Bộ					
1	Xây trụ sở Chi nhánh Nam Trung Bộ	Hạng mục	1	2.153.684.276	T12/2019	Đến tháng 2/2020 đã hoàn thành
IV	Chi nhánh Phú Yên					
1	Sửa chữa văn phòng làm việc Chi nhánh Phú Yên	Hạng mục	1	240.129.714	T12/2019	Đã thực hiện

3. Tình hình tài chính của Công ty năm 2019:

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn bộ đối với Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty. Ban kiểm soát đã chủ động làm việc, thảo luận các nhận xét, thẩm tra các nội dung của báo cáo kiểm toán. Trên cơ sở đó Ban kiểm soát nhất trí với ý kiến chấp nhận toàn bộ của kiểm toán.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2019 như sau:

+ Tình hình tài sản:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2018	Tăng giảm 2019/2018 (%)
A. Tài sản ngắn hạn	238.991	253.858	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	6.695	6.779	-1,24
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	16.050	20.000	- 19,75
III. Hàng tồn kho	209.515	219.801	- 4,68
IV. Tài sản ngắn hạn khác	6.732	7.277	- 7.49
B. Tài sản dài hạn	36.739	30.927	
I. Tài sản cố định	34.410	28.363	21,32
II. Tài sản dở dang dài hạn	573	-	-
III. Tài sản dài hạn khác	1.756	2.564	- 31,51
Tổng cộng tài sản	275.730	284.785	

Tính đến hết 31/12/2019, tổng tài sản của công ty đạt gần 275,8 tỷ đồng, giảm hơn 9 tỷ đồng, tương đương mức giảm 3,18% so với đầu năm. Mức giảm này chủ yếu đến từ tài sản ngắn hạn. Cụ thể, tại 31/12/2019 tài sản ngắn hạn của công ty là 238,99 tỷ đồng, chiếm 86,68% tổng tài sản, giảm gần 14,9 tỷ đồng tương ứng với mức giảm 5,86% so với đầu năm.

Cuối năm 2019, lượng hàng tồn của Công ty là 209,5 tỷ đồng chiếm 87,66% tài sản ngắn hạn.

Hàng tồn kho của Công ty chủ yếu là nguyên liệu vật liệu (55,29%), thành phẩm (32,54%) và hàng gửi bán (11,34%). Ngoài ra các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty đến hết 31/12/2019 là 16,05 tỷ đồng, giảm 19,75% so với hồi đầu năm.

- Tình hình nợ phải trả:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2018	Tỷ trọng	31/12/2019	Tỷ trọng	Tăng giảm 2019/2018 (%)
Nợ phải trả	184.805	100%	173.641	100%	- 6,04
Nợ ngắn hạn	183.012	99,03%	172.296	99,23%	- 5,86
Nợ dài hạn	1.793	0,97%	1.3445	0,77%	- 24,99

Nợ ngắn hạn của Công ty cuối năm 2019 là hơn 172 tỷ đồng, giảm gần 11 tỷ đồng tương đương mức giảm 5,86% so với đầu năm. Nợ ngắn hạn giảm chủ yếu là do các khoản nợ vay và thuê tài chính ngắn hạn giảm so với đầu năm. Các khoản vay này chủ yếu là Công ty đi vay ngắn hạn tại các Ngân hàng TMCP và vay cá nhân nhằm bổ sung nguồn vốn lưu động đáp ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất và trả cho các nhà cung ứng.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn = Tài sản lưu động/nợ ngắn hạn	Lần	1,37	1,38
- Hệ số thanh toán nhanh = (Tài sản lưu động - Hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn.	Lần	0,19	0,17
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	64,89	62,97
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	184,84	170,09
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân.	Vòng	1,64	1,63
- Doanh thu thuần/tổng tài sản	Vòng	1,61	1,69
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	2,46	2,38
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	11,07	10,85
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	3,89	4,02
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/doanh thu thuần	%	3,09	2,93

Nhận xét:

- Công ty đảm bảo khả năng thanh toán trong ngắn hạn khi hệ số qua các năm đều lớn hơn 1. Tuy nhiên, lượng hàng tồn kho đang chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu tài sản ngắn hạn (hơn 80%) khiến cho hệ số thanh toán nhanh đang ở mức khá thấp (<0,2).

- Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn: Hệ số nợ năm 2019 giảm so với năm 2018, chủ yếu do các khoản vay ngắn hạn giảm.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: chỉ tiêu về vòng quay hàng tồn kho giảm và hệ số doanh thu thuần/tổng tài sản tăng, Nguyên nhân là do doanh thu năm 2019 tăng và lượng hàng tồn kho giảm.

- Về các chỉ tiêu hiệu quả: Doanh thu thuần năm 2019 tăng 3,6% so với năm 2018, lợi nhuận sau thuế Công ty vẫn duy trì ổn định, tỷ suất ROA, ROE của công ty được duy trì ổn định so với năm 2018 (năm 2018 lần lượt là 4,02%

và 10,85%). Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2019 là: 2.111 đồng/cổ phiếu trong khi năm 2018 là: 2.108 đồng/cổ phiếu.

III. Kết quả hoạt động giám sát của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty năm 2019

1. Hội đồng quản trị

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã thực hiện 05 cuộc họp, có biên bản họp sau khi kết thúc. Các thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất để đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời để định hướng chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm. Các nghị quyết, quyết định đảm bảo tuân thủ trình tự, thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 diễn ra vào ngày 24/4/2019.

- HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc trong việc sắp xếp lại bộ máy quản lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến nhân sự cũng như các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Nhìn chung HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã đưa ra được định hướng đúng đắn, phù hợp và kịp thời, do đó Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý

Hoạt động của Công ty năm 2019 đã được Ban Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Theo đó:

- Đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các giải pháp theo đúng chức năng nhiệm vụ nhằm hoàn thành kế hoạch kinh doanh quý, năm mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã thông qua.

- Đã triển khai thực hiện việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức quản lý, nhân sự các phòng ban chuyên môn theo đúng chỉ đạo của HĐQT.

- Đã chỉ đạo việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính đã kiểm toán, báo cáo thường niên và các báo cáo, công bố thông tin khác theo đúng quy định.

- Đã chỉ đạo quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản của Công ty, phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động.

Nhìn chung, Ban Tổng giám đốc trong năm 2019 đã rất nỗ lực điều hành các hoạt động của Công ty một cách có hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty qua đó hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2019

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát Công ty thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình diễn biến hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty.

- Trưởng Ban kiểm soát được mời tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ cũng như bất thường.

- Tham gia kiểm kê định kỳ 6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm hoặc đột xuất đối với các đơn vị trong toàn Công ty.

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị trực thuộc Công ty. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp làm việc với Ban kiểm soát và thực hiện nghiêm túc các đề nghị của Ban kiểm soát đối với đơn vị được kiểm tra.

- Trong năm 2019 Ban kiểm soát chưa ghi nhận dấu hiệu bất thường nào làm ảnh hưởng, hay vi phạm các quy định của nhà nước cũng như của Công ty liên quan đến việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban TGD và các cán bộ quản lý của Công ty làm ảnh hưởng đến quyền lợi cổ đông Công ty.

4. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt với tỷ lệ 16%. Tổng số tiền đã chi trả cổ tức năm 2018 là: **8.400.000.000đ**.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

- Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019. Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

- Công ty đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 theo đúng mức đã được Đại hội cổ đông thông qua.

5. Các hoạt động công tác khác

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cho các cổ đông và cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật. Tính đến ngày 31/12/2019, tình hình kê khai và nộp thuế vào ngân sách nhà nước của Công ty tuân thủ đúng quy định.

- Tình hình lao động ổn định, tất cả người lao động trong Công ty đều được ký kết hợp đồng lao động và hưởng đầy đủ các chế độ về bảo hiểm, tiền lương, tiền thưởng, chế độ nghỉ ngơi, thăm khám sức khỏe định kỳ, chế độ thăm quan nghỉ mát hàng năm.

- Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn được Công ty quan tâm, tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của nhà nước và pháp luật.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đề xuất, kiến nghị:

Năm 2020 được xem là rất khó khăn, thách thức đến từ nền kinh tế toàn cầu có dấu hiệu chững lại, đại dịch toàn cầu COVID - 19 đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới trong đó có Việt Nam. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật gặp rất nhiều khó khăn, Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo:

- Tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của các phòng ban, đơn vị trong toàn Công ty, hoàn thiện các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật Doanh nghiệp, điều lệ Công ty; rà soát, sửa đổi các quy định hiện hành, các văn bản nội bộ để phù hợp với tình hình thực tế.

- Trước tình hình kinh tế - xã hội trong nước và thế giới có nhiều biến động như hiện nay, Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cũng như các cán bộ quản lý trong toàn Công ty cần đánh giá, rà soát lại các chiến lược phát triển để hoạch định và có điều chỉnh kịp thời thích ứng với những biến động khó lường của thị trường thuốc BVTV, giống cây trồng.

- Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, rà soát các khoản mục chi phí cần tiết giảm; nâng cao vòng quay hàng tồn kho. Tích cực đôn đốc thu hồi công nợ phải thu khách hàng, đặc biệt đối với công nợ phải thu quá hạn kéo dài, đề nghị Công ty phân công trách nhiệm cho từng phòng ban, đơn vị liên quan có biện pháp xử lý thu hồi những công nợ này.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, đăng ký, phát triển sản phẩm mới thay thế các sản phẩm đã bị cấm theo quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT nhằm bù đắp lại doanh thu thiếu hụt để hoàn thành kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin vào quá trình sản xuất kinh doanh. Xây dựng và kết nối đồng bộ các hệ thống phần mềm như: Hệ thống kế toán tài chính, Hệ thống quản lý bán hàng, mua hàng, quản lý vật tư, quản lý kho, quản lý nhân sự...

2. Phương hướng hoạt động năm 2020

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế, Ban kiểm soát Công ty dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo đúng các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Tham gia với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và các quy trình quản lý trong Công ty.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.
- Thực hiện nhiệm vụ khác của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Để hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, Ban kiểm soát nhận thấy cần phải nỗ lực hơn nữa và rất mong nhận được sự hỗ trợ của quý vị cổ đông, sự tạo điều kiện thuận lợi của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty cũng như sự phối hợp giữa các phòng ban chức năng và các đơn vị trong toàn Công ty.

Ban kiểm soát xin cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các đơn vị trong toàn Công ty đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trên đây là dự thảo báo cáo của Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và quyết nghị.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Lê Ngọc Diệp



BÁO CÁO KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGẮN HẠN VÀ DÀI HẠN

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2019, nông nghiệp nước ta tiếp tục hội nhập sâu hơn, đồng thời đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như dịch tả lợn châu Phi xâm nhiễm và lan rộng trên cả nước, gây thiệt hại chưa từng có đối với ngành chăn nuôi; Tác động của biến đổi khí hậu dẫn đến các hình thái thời tiết cực đoan xảy ra bất thường, hạn hán, lũ lụt, cháy rừng, sạt lở, xâm nhập mặn mức độ nghiêm trọng hơn; tác động từ chiến tranh thương mại giữa các nền kinh tế lớn, làm cho sản xuất, xuất nhập khẩu nông sản chủ lực luôn đứng trước những rủi ro.

Từ đầu tháng 12 năm 2019 đến nay, đại dịch Covid 19 đã lây lan ra hơn hai trăm quốc gia và vùng lãnh thổ, làm cho hàng triệu người bị lây nhiễm và hàng trăm nghìn người tử vong. Dịch bệnh diễn biến phức tạp, tác động tiêu cực đối với mọi hoạt động kinh tế - xã hội toàn cầu và Việt Nam. Trong đó hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế đều chịu tác động tiêu cực. Nhiều tổ chức quốc tế đã có những phân tích, cập nhật, đánh giá tác động của đại dịch Covid 19 và xây dựng các kịch bản tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2020, kinh tế thế giới sẽ suy thoái, tăng trưởng -2,3% năm 2020 so với mức tăng trưởng 2,6% năm 2019 (theo kịch bản cơ sở của Citi Reseach công bố ngày 07/4/2020).

Trong quý 1/2020 Việt Nam có gần 34.900 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, trong đó có 18.600 doanh nghiệp tạm thời đóng cửa và 12.200 doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, 4.100 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể (theo báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 06/4/2020).

Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phụ trợ: Hoạt động sản xuất, chế biến và thương mại, xuất khẩu nông, thủy sản từ đầu năm 2020 đến nay bị ảnh hưởng rất nhiều. Kim ngạch xuất nhập khẩu giảm, khó khăn cả đầu vào và đầu ra. Bên cạnh đó một số lĩnh vực là đầu vào cho sản xuất nông nghiệp như hóa chất nông nghiệp (gồm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật) cũng chịu tác động gián tiếp khi nông nghiệp chịu ảnh hưởng.

Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương kết thúc sản xuất kinh doanh năm 2019 với kết quả đạt được vượt 16,94% so với chỉ tiêu kế hoạch về doanh số và nộp ngân sách trong Phương án sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 phê duyệt. Đạt được thành tích nêu trên là nhờ sự phối hợp chặt chẽ, sự chỉ đạo sát sao từ Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đến các đơn vị, sự nỗ lực, đoàn kết, gắn bó của toàn thể cán bộ và người lao động trong Công ty.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGẮN HẠN

1. Về doanh số, lợi nhuận

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Doanh thu (VNĐ)	466.464.472.532	350.500.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	13.925.432.868	12.509.285.429
3	Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	11.080.146.677	10.007.428.343
4	Nộp ngân sách (VNĐ)	21.374.946.603	16.631.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	16	16
6	Thu nhập bình quân (VNĐ/người/tháng)	12.436.843	10.709.722

2. Về nguồn nhân lực, tổ chức bộ máy, hệ thống quản lý

Trong nền kinh tế hội nhập hiện nay, doanh nghiệp muốn phát triển bền vững cần có hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý và nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao. Vì vậy, nhiệm vụ thường xuyên của chúng ta là xây dựng tổ chức bộ máy, hệ thống quản lý xuyên suốt trong toàn công ty, tạo sự gắn kết chung giữa các đơn vị; Xây dựng bộ máy gọn, nhẹ, năng động và linh hoạt, thích ứng với môi trường kinh doanh. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ trách nhiệm và quan hệ giữa các bộ phận với nhau, đưa hoạt động của doanh nghiệp ngày càng chuyên nghiệp hơn.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo và khuyến khích tự đào tạo, tiếp cận với khoa học, công nghệ để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc trong thời đại công nghiệp 4.0 hiện nay.

Thực hiện các chế độ đãi ngộ đối với cán bộ quản lý và người lao động để thu hút và giữ chân người tài.

3. Về chỉ đạo sản xuất kinh doanh

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, hài hòa giữa doanh số và lợi nhuận, đảm bảo ổn định thu nhập của người lao động và lợi ích của các cổ đông.

- Hợp tác với các nhà khoa học nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, sản phẩm sinh học phù hợp với các yêu cầu về độ an toàn đối với nông sản và thân thiện với môi trường.

- Xây dựng chiến lược phát triển thị trường, chính sách bán hàng, khuyến mãi.

- Xây dựng các quy chế quản lý nội bộ, quản lý hàng hóa, quản lý nguồn vốn.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN DÀI HẠN

1. Phát triển sản phẩm sinh học mũi nhọn

Năm 2020, dự báo các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật vẫn phải đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn như hạn hán, thiên tai, hạn mặn và đặc biệt là ảnh hưởng toàn cầu của đại dịch Covid-19. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty sẽ phải chủ động phát triển và duy trì mối quan hệ hợp tác quốc tế và hợp tác với các viện, trường, nhà khoa học để phát triển các loại thuốc sinh học chất lượng cao, phát triển các loại hạt giống cây trồng có chất lượng, năng suất cao để cung cấp ra thị trường.

2. Tiếp tục giữ gìn thương hiệu và khẳng định uy tín của doanh nghiệp.

- Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đã xây dựng và giữ gìn được thương hiệu trong nhiều năm qua. Thương hiệu được coi là tài sản vô giá của doanh nghiệp. Vì vậy, để phát triển sản xuất kinh doanh bền vững thì phải giữ gìn thương hiệu và khẳng định uy tín của doanh nghiệp. Cung cấp các sản phẩm có chất lượng tốt, ổn định, giá cả cạnh tranh, sản lượng đủ đáp ứng nhu cầu của thị trường. Cùng nông dân xây dựng một nền nông nghiệp xanh, sạch.

- Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, xây dựng và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường. Kiểm soát đánh giá tác động môi trường và bảo vệ sức khỏe của người lao động.

- Kiểm soát chặt chẽ các khía cạnh môi trường, tác động môi trường và xác lập một hệ thống kiểm soát các khía cạnh môi trường với những biện pháp và hành động cụ thể.

- Thực hiện sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty, hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho cổ đông và người lao động

3. Nâng cao năng lực quản trị

Xây dựng hệ thống quản lý công nghệ, số hóa để quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý sử dụng các nguồn lực một cách hợp lý; sử dụng các công cụ phân tích, dự báo phục vụ cho công tác hoạch định kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

4. Cung cấp dịch vụ chăm sóc khách hàng tốt

Ngày nay, với sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường “ Hàng trăm người bán, hàng chục người mua”. Vì vậy, khách hàng đóng vai trò vô cùng quan trọng và có tính chất quyết định trong chuỗi hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Xây dựng chiến lược bán hàng và chăm sóc khách hàng, bán hàng theo chiến lược 3.0: không chỉ bán thứ mình có hay thứ khách hàng cần mà còn phải

trao tình cảm, giữ chân khách hàng bằng trải nghiệm người dùng. Thậm chí phải xây dựng chiến dịch truyền thông và tạo ra nhu cầu ở khách hàng tiềm năng.

Trên đây là bản báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Hội đồng quản trị Công ty. Nguyên tắc chính của doanh nghiệp vẫn là thực hiện sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty, hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho cổ đông và người lao động./.

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đặng Văn Thông



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-4-3851 1969, 3533 2267 - Fax: +84-4-3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin ra công chúng về tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn

- Là đơn vị nằm trong danh sách công ty kiểm toán đủ điều kiện hành nghề năm 2020; đồng thời nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính của các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và đăng ký giao dịch trên HNX năm 2020.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ, kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Công ty.

2. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán

Sau quá trình hợp tác, Ban kiểm soát nhận thấy Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC) đáp ứng đầy đủ các tiêu chí nêu trên. Vậy Ban kiểm soát đề xuất tiếp tục sử dụng dịch vụ kiểm toán của AASC.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

(Đã ký)

Lê Ngọc Diệp



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-4-38511969, 35332267 - Fax: +84-4-38572751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức danh Tổng giám đốc Công ty

- Căn cứ Điều 37 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ “Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng”;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Trong năm 2019 kinh tế thế giới suy giảm do bị ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ-Trung; trong khi ở trong nước bệnh dịch tả lợn châu Phi và sâu keo mùa thu bùng phát trên diện rộng gây thiệt hại nặng nề cho sản xuất nông nghiệp; tuy nhiên kinh tế Việt Nam vẫn tiếp tục tăng trưởng cao. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật gặp rất nhiều khó khăn do tình hình thời tiết bất thuận; nhiều hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật đã và sẽ bị loại khỏi danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Điều này ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty bởi hầu hết các sản phẩm bị cấm sử dụng có doanh thu và lợi nhuận cao.

Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, đứng đầu là ông Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty đã có định hướng đúng, chỉ đạo kiên quyết, sâu sát nên hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty vẫn đạt được kết quả khả quan.

Năm 2020 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chắc chắn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức như: đại dịch SARS-COVI 2, tình hình xâm nhập mặn ở các tỉnh phía Nam... Để thực hiện đúng quy định của nhà nước và tiếp tục đạt được sự nhất trí cao trong công tác chỉ đạo, điều hành nhằm đưa Công ty phát triển ổn định, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất đề nghị Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty đến thời hạn quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP, ngày 6/7/2017 của Chính phủ.

Rất mong nhận được sự chấp thuận của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đỗ Đức Cơ



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-4-38511969, 35332267 - Fax: +84-4-38572751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2018;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương ngày 04/6/2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được tổ chức tại Hội trường Công ty, địa chỉ: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP. Hà Nội ngày 4/6/2020 với cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho cổ phần bằng... tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019. Phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019:
 - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019.
 - Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019:

+ Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.080.146.677	
+ Trích lập các quỹ:		
Quỹ đầu tư phát triển	1.106.136.267	
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	553.068.133	
+ Chi trả cổ tức		16%

- *Phương án chi trả tổng số tiền thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019: Tổng số tiền chi trả thù lao cho HĐQT và BKS là 132.662.000 đồng (1,2%/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)*
3. Thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2020 với một số chỉ tiêu quan trọng, bao gồm:
 - *Tổng doanh thu:* 350.500.000.000 VNĐ
 - *Tổng lợi nhuận trước thuế:* 12.509.285.429 VNĐ
 - *Lợi nhuận sau thuế:* 10.007.428.343 VNĐ
 - *Tỷ lệ chi trả cổ tức:* 16%
 4. Thông qua Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020: 1,2%/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức.
 5. Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2019.
 6. Thông qua Báo cáo của BKS năm 2019.
 7. Thông qua Báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn.
 8. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC để tiến hành hoạt động kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
 9. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương thông qua.

Đại hội giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện./.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



PSC



CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **BT1.**

Họ và tên đại biểu:

Số lượng cổ phần sở hữu:

cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:

cổ phần

Số lượng cổ phần biểu quyết:

cổ phần